



ĐẠI HỌC QUỐC GIA HÀ NỘI  
Vietnam National University, Hanoi



ONEVNU  
MỘT ỨNG DỤNG - ĐA TIỆN ÍCH

# ĐĂNG KÝ NỘI TRÚ TRÊN ONEVNU

→ 6 BƯỚC NHANH CHÓNG – THUẬN TIỆN – MINH BẠCH ←



01

## TRUY CẬP ONEVNU

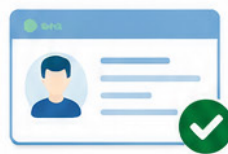
Mở ứng dụng ONEVNU  
Chọn **Nội trú** → **Đăng ký mới**



02

## KIỂM TRA THÔNG TIN

- Xác nhận thông tin cá nhân
- Cập nhật CCCD
- Bổ sung số điện thoại, email (nếu cần)



03

## CHỌN KÝ TÚC XÁ

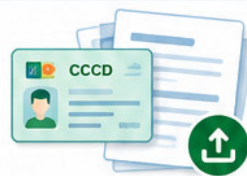
- Chọn ký túc xá phù hợp
- Lựa chọn thời gian lưu trú



04

## HOÀN THIỆN HỒ SƠ

- Tải ảnh CCCD
- Bổ sung giấy tờ minh chứng (nếu thuộc diện ưu tiên)



05

## GỬI ĐĂNG KÝ

Kiểm tra lại toàn bộ thông tin  
→ **Nhấn Gửi đăng ký**



06

## THEO DÕI KẾT QUẢ

Ngay trên ONEVNU, sinh viên có thể theo dõi:



Trạng thái hồ sơ



Kết quả xét duyệt



Thông báo thanh toán (nếu có)



Thông tin tòa nhà, phòng ở



Hướng dẫn nhận phòng

LƯU Ý



Cập nhật đầy đủ, chính xác thông tin cá nhân.



Ảnh CCCD và giấy tờ tài lên phải rõ nét.



Thường xuyên kiểm tra mục **Nội trú** trên ONEVNU để không bỏ lỡ các thông báo quan trọng.



ONEVNU – Một ứng dụng, đa tiện ích, đồng hành cùng sinh viên ĐHQGHN trong học tập, sinh hoạt và trải nghiệm số.



# ĐẦU TƯ CHO ĐẠI HỌC TINH HOA LÀ ĐẦU TƯ CHIẾN LƯỢC QUỐC GIA

👍 PGS.TS TRẦN THÀNH NAM

## ĐIỀU KIỆN THUẬN LỢI CỦA GIÁO DỤC ĐẠI HỌC

Đảng và Nhà nước ta đã xác định xây dựng một số đại học đẳng cấp khu vực, quốc tế là nhiệm vụ chiến lược. Trên cơ sở yêu cầu của Trung ương về “tập trung đầu tư phát triển một số cơ sở giáo dục đại học thành các trung tâm khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo... ngang tầm các nước tiên tiến”, gần đây, Bộ Giáo dục và Đào tạo đã đề xuất Đề án phát triển 3 - 5 đại học tinh hoa theo mô hình đại học nghiên cứu đẳng cấp thế giới, với mục tiêu đến năm 2035 có 3 - 5 trường tinh hoa tầm cỡ quốc tế.

Trên thực tế, nhiều đại học công lập, đặc biệt là các cơ sở trọng điểm, đã đi trước trong lộ trình tự chủ, nâng cao chất lượng đào tạo và hợp tác quốc tế. Hiện nay, nước ta có hơn 20 trường đại học được xếp hạng trong bảng QS châu Á 2026, trong đó Đại học Quốc gia Hà Nội dẫn đầu (hạng 158) và Đại học Quốc gia TP. Hồ Chí Minh (hạng 175) cùng góp mặt. Xu hướng này cho thấy, các trường hàng đầu đang khẳng định tiến trình hội nhập và cải thiện vị thế.

**TỔNG BÍ THƯ, CHỦ TỊCH NƯỚC TÔ LÂM CHỈ RÕ, MỘT ĐẠI HỌC TINH HOA “PHẢI ĐƯỢC ĐO BẰNG CHẤT LƯỢNG HỌC THUẬT, NĂNG LỰC TẠO TRI THỨC MỚI, ĐÀO TẠO NHÂN TÀI, PHÁT TRIỂN CÔNG NGHỆ CHIẾN LƯỢC VÀ ĐÓNG GÓP THỰC CHẤT CHO ĐẤT NƯỚC, VÀ UY TÍN ĐƯỢC THỪA NHẬN TRÊN TRƯỜNG QUỐC TẾ”. TRÊN CƠ SỞ ĐÓ, CÓ THỂ THẤY, VIỆT NAM ĐÃ CÓ NHIỀU ƯU THẾ NHƯNG CŨNG ĐANG ĐỐI MẶT KHÔNG ÍT THÁCH THỨC TRƯỚC KHI HÌNH THÀNH CÁC ĐẠI HỌC TINH HOA THẬT SỰ.**





Nhiều trường cũng đã xây dựng chương trình, phòng thí nghiệm hiện đại và nhóm nghiên cứu mạnh, như 125 chương trình đào tạo của Đại học Quốc gia TP. Hồ Chí Minh đã đạt tiêu chuẩn kiểm định quốc tế. Ngoài ra, giáo dục đại học Việt Nam đang phát triển đội ngũ nhân lực nghiên cứu với hơn 13.000 nghiên cứu sinh theo học và gần 1.200 tiến sĩ tốt nghiệp mỗi năm, tạo nguồn nhân lực chất lượng cao cho đất nước.

Tự chủ đại học được thực hiện thời gian qua đã đem lại những kết quả tích cực, cho thấy nếu trao đủ quyền chủ động và trách nhiệm cho các trường, giáo dục đại học có thể vận hành hiệu quả hơn, phát huy thế mạnh riêng và thu hút nhân lực tài năng.

Tuy vậy, đại học Việt Nam cũng đang đối mặt nhiều điểm nghẽn trong việc tiến tới chuẩn mực tinh hoa, như: thiếu hụt nguồn nhân lực

khoa học chất lượng cao; đầu tư và hạ tầng còn khiêm tốn; thể chế và cơ chế quản trị còn những bất cập khiến nhiều trường gặp khó khăn về năng lực quản trị, hệ thống học thuật chưa thực sự mở nên chưa tạo điều kiện linh hoạt cho nghiên cứu đột phá.

### **ĐỘT PHÁ TỪ NỘI LỰC CÁC TRƯỜNG ĐẠI HỌC**

Để chuyển mình thành đại học tinh hoa, các trường đại học cần nỗ lực đột phá mạnh mẽ từ bên trong. Những định hướng chủ yếu có thể kể đến bao gồm:

**Quản trị đại học tự chủ, minh bạch:** Nhà trường cần tăng cường quyền chủ động trong tuyển dụng nhân sự chất lượng, giao quyền quyết định chỉ tiêu tuyển sinh và đổi mới chương trình đào tạo. Cần thiết lập hội đồng tư vấn chiến lược cấp cao để định kỳ đánh giá lộ trình phát triển. Việc tự chủ đi liền trách



nhiệm giải trình sẽ buộc các trường xác định rõ mục tiêu, chuẩn đầu ra và hiệu quả đào tạo, nghiên cứu. Một mô hình quản trị căn cứ kết quả (block funding) cũng đã được đề xuất: ví dụ, cấp kinh phí “giao khoán theo kết quả 3 – 5 năm” cho các đơn vị nghiên cứu xuất sắc.

#### **Thu hút và phát triển nhân tài tinh hoa:**

Nhà trường cần chính sách đãi ngộ đặc biệt cho đội ngũ ưu tú. Có thể thành lập Quỹ tài năng để cấp học bổng, hỗ trợ nghiên cứu cho giảng viên xuất sắc và nghiên cứu sinh giỏi. Đẩy mạnh hợp tác với chuyên gia quốc tế và kiều bào, ví dụ qua mạng lưới chuyên gia toàn cầu như gợi ý của Đại học Quốc gia Hà Nội. Các trường cũng nên khuyến khích mời giảng viên kiêm nhiệm từ viện nghiên cứu, tạo môi trường đa dạng ý tưởng. Như một chuyên gia nhận định “không có người học tinh hoa thì rất khó đào tạo tinh hoa và tạo ra nhân tài”. Đầu tư sớm cho nâng cao

chất lượng đầu vào (trường chuyên, hệ tài năng) và duy trì chương trình đào tạo chất lượng cao là then chốt.

#### **Nghiên cứu đỉnh cao và đào tạo chuyên sâu:**

Xây dựng các trung tâm nghiên cứu xuất sắc (COE) theo thế mạnh của trường, gắn với các ngành chiến lược (AI, bán dẫn, năng lượng mới, công nghệ sinh học...). Ví dụ, Đại học Quốc gia Hà Nội đã đề xuất cấp tài chính theo cam kết đầu ra cho COE và kết hợp giữa nghiên cứu và đào tạo sau đại học tinh hoa. Trường cần tập trung phát triển ít nhất 30 nhóm nghiên cứu đạt chuẩn quốc tế (ghi nhận trên các tạp chí hàng đầu). Đồng thời, chương trình đào tạo sau đại học phải đóng vai trò thúc đẩy nghiên cứu: mỗi COE nên tham gia giảng dạy chương trình thạc sĩ và tiến sĩ, tạo môi trường “học và làm” cho sinh viên tài năng. Chuyển giao tri thức cũng cần được khuyến khích – ví dụ thưởng sáng chế,





đề xuất thành lập Quỹ nghiên cứu – đổi mới sáng tạo, kêu gọi đóng góp từ doanh nghiệp, cựu sinh viên, nhà hảo tâm. Mô hình endowment cho giáo dục, doanh nghiệp hỗ trợ nghiên cứu và chia sẻ lợi nhuận khoa học nên được khuyến khích. Đồng thời, cơ chế phân bổ tài chính minh bạch theo kết quả sẽ giúp các đơn vị chủ động đầu tư cho giảng viên, thiết bị thí nghiệm và dự án khoa học. Trong dài hạn, mục tiêu là tăng tỷ trọng thu từ nghiên cứu và đổi mới lên mức đủ lớn để tự duy trì hoạt động khoa học.

### ĐỘT PHÁ TRONG CƠ CHẾ CHÍNH SÁCH CỦA NHÀ NƯỚC

Bên cạnh nỗ lực nội tại của từng trường, những cải cách chính sách chiến lược của Nhà nước là không thể thiếu để hình thành đại học tinh hoa.

Trong đó, **về cơ chế đặc thù và đầu tư chiến lược:** Tổng Bí thư, Chủ tịch nước Tô Lâm chỉ rõ, đầu tư cho đại học tinh hoa phải được coi là đầu tư chiến lược quốc gia. Điều này nghĩa là, cần có “cơ chế tài chính đặc thù, nguồn lực đủ mạnh và chính sách vượt trội” để xây dựng hạ tầng khoa học, thu hút nhân tài trong và ngoài nước. Ví dụ, ngân sách đầu tư cho các đại học trọng điểm cần ưu tiên tăng gấp nhiều lần so với hiện nay. Đầu tư sẽ tập trung có trọng tâm: không đầu tư

khuyến khích liên doanh với doanh nghiệp ngay từ khi nghiên cứu.

**Đổi mới hạ tầng và công nghệ:** Xây dựng cơ sở vật chất hiện đại, môi trường số hóa để hỗ trợ nghiên cứu và học tập. Đại học Quốc gia Hà Nội cần trở thành trung tâm nghiên cứu các công nghệ chiến lược như AI, bán dẫn, robot, năng lượng mới. Một đô thị đại học thông minh, xanh tích hợp công nghệ (IoT, năng lượng sạch, giao thông thông minh...) sẽ trở thành môi trường thực nghiệm lý tưởng. Khi trường được trang bị hạ tầng kỹ thuật cao và khuyến khích sáng tạo công nghệ sẽ không chỉ thu hút nhân lực chất lượng mà còn tạo ra giá trị ứng dụng phục vụ doanh nghiệp và xã hội.

**Phát triển tài chính đa dạng, bền vững:** Để không phụ thuộc quá nhiều vào ngân sách nhà nước, các trường cần xây dựng quỹ nội bộ và thu hút đầu tư. Đại học Quốc gia Hà Nội đã



dần trải mà “tập trung đầu tư trọng điểm” cho 2 - 5 đại học tinh hoa đầu tiên. Cơ chế đặc thù nên cho phép trường ký kết các hợp đồng quốc tế, phát hành học bổng nước ngoài, tuyển dụng nhân sự theo định mức riêng. Nhà nước cũng cần rà soát và đơn giản hóa các quy định hành chính để đại học được tự chủ tối đa, đồng thời yêu cầu trách nhiệm giải trình rõ ràng.

#### **Về khuyến khích hợp tác và hội nhập quốc tế:**

Chính phủ cần thúc đẩy liên kết “3 bên” giữa nhà trường - viện nghiên cứu - doanh nghiệp, tạo điều kiện cho các trường hợp tác nghiên cứu quốc tế. Các chính sách hỗ trợ tài trợ nghiên cứu từ ngân sách cũng cần ưu tiên cho các dự án quốc tế và các nhóm nghiên cứu mạnh, đặc biệt là hỗ trợ hậu tiến sĩ. Việc cải cách quy chế mời chuyên gia nước ngoài và thu hút giảng viên nước ngoài là rất quan trọng. Nhà nước cần có chính sách đãi ngộ đặc biệt đối với các nhà khoa học giỏi,

ví dụ tạo điều kiện định cư, hưởng lương cạnh tranh và cấp vốn nghiên cứu.

#### **Về nâng chuẩn đánh giá và đảm bảo chất lượng:**

Cần xây dựng khung trình độ và tiêu chuẩn nghề nghiệp giảng viên theo chuẩn quốc tế, khuyến khích các trường tự định danh chất lượng của mình. Việc đưa các trường trọng điểm vào kiểm định theo chuẩn quốc tế, như AUN-QA hay AACSB, sẽ tạo áp lực nâng cao chất lượng đào tạo. Bên cạnh đó, công khai kết quả đào tạo, nghiên cứu và xếp hạng trường trong nước sẽ tạo sức ép cải tiến. Xây dựng chuẩn đầu ra cho các ngành cũng là nền tảng để nâng cao chất lượng giáo dục, hướng tới tiêu chuẩn quốc tế.

#### **Về hỗ trợ tài chính và xã hội hóa:**

Nhà nước nên tạo hành lang pháp lý cho mô hình đại học tư thực phi lợi nhuận phát triển. Thực tế, một số đại học tinh hoa trên thế giới hoạt động không vì lợi nhuận. Đồng thời, khuyến khích các doanh nghiệp





tham gia đầu tư giáo dục, đóng góp quỹ tài trợ, và tạo chính sách ưu đãi thuế cho các đóng góp này.

**Về tăng cường hội nhập và học tập kinh nghiệm:** Chính sách quốc gia cần thiết lập cơ chế trao đổi sinh viên, giảng viên quốc tế rộng hơn. Các nghị quyết như 57-NQ/TW về đổi mới căn bản giáo dục đại học và 71-NQ/TW về phân luồng giáo dục phổ thông đã tạo tiền đề mạnh mẽ để đẩy nhanh hội nhập giáo dục. Theo chia sẻ của lãnh đạo Đại học Quốc gia Hà Nội, các chính sách này đang tạo đà để các trường “tiếp tục nâng cao uy tín, khẳng định vị trí trên bản đồ tri thức toàn cầu”. Nhà nước cần tiếp tục thực hiện hợp tác quốc tế, ký kết với các mạng lưới đại học hàng đầu và các viện nghiên cứu uy tín. Ngoài ra, các cơ chế trao đổi học thuật và chương trình đồng cấp bằng cần được mở rộng; ví dụ mở thêm các chương trình liên kết với các đại học топ đầu thế giới và cho phép xuất nhập

cảnh nghiên cứu dễ dàng hơn.

Xây dựng đại học tinh hoa đích thực là một quá trình dài hơi, đòi hỏi phối hợp đồng bộ cả trong và ngoài nhà trường. Về phía trường đại học, cần đặt lợi ích quốc gia và chất lượng đào tạo – nghiên cứu lên hàng đầu, thực hiện quản trị hiệu quả, phát triển đồng bộ nhân lực và cơ sở vật chất. Về phía Nhà nước, cơ chế đột phá và đầu tư chiến lược phải song hành, từ chính sách tự chủ mở rộng đến khuyến khích đổi mới sáng tạo và quốc tế hóa. Nếu thực thi quyết tâm cải cách “nhất quán chiến lược 6 trụ cột” và ưu tiên nguồn lực cho đầu tư khoa học công nghệ, chúng ta hoàn toàn có khả năng hiện thực hóa tầm nhìn đại học tinh hoa. Kết quả của những nỗ lực này sẽ không chỉ nằm trong bảng xếp hạng quốc tế mà quan trọng hơn là đóng góp thiết thực cho sự phát triển bền vững của đất nước.



# MÔ HÌNH NÀO CHO ĐẠI HỌC TINH HOA CỦA VIỆT NAM?

👉 GS.TSKH NGUYỄN ĐÌNH ĐỨC





**ĐẠI HỌC TINH HOA (ELITE UNIVERSITY) LÀ TRƯỜNG ĐẠI HỌC CÓ CHẤT LƯỢNG ĐÀO TẠO, NGHIÊN CỨU VÀ ẢNH HƯỞNG HỌC THUẬT THUỘC NHÓM HÀNG ĐẦU, KHÔNG CHỈ TRONG MỘT QUỐC GIA MÀ CÒN CÓ UY TÍN QUỐC TẾ.**

**Đ**ây không đơn thuần là những trường có lịch sử lâu đời hay tuyển sinh rất khó, mà là những trường đóng vai trò dẫn dắt sự phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và đào tạo nhân tài.

**CÁC ĐẶC TRƯNG CHÍNH CỦA MỘT ĐẠI HỌC TINH HOA GỒM:**

- 1- Chất lượng tuyển sinh rất cao: Tuyển chọn được những sinh viên xuất sắc nhất; Tỷ lệ chọi cao, tiêu chuẩn đầu vào khắt khe; Thu hút sinh viên quốc tế có năng lực.
- 2- Đội ngũ giảng viên hàng đầu: Có

hiều giáo sư uy tín quốc tế; Công bố khoa học chất lượng cao; Nhiều nhà khoa học được trao các giải thưởng lớn hoặc có ảnh hưởng học thuật sâu rộng.

3- Nghiên cứu xuất sắc: Công bố trên các tạp chí hàng đầu; Dẫn đầu trong nhiều lĩnh vực nghiên cứu; Có nhiều bằng sáng chế và công nghệ được chuyển giao; Thu hút nguồn kinh phí nghiên cứu lớn từ nhà nước và doanh nghiệp.

4- Đào tạo gắn với nghiên cứu: Khác với đại học thiên về giảng dạy, đại học tinh hoa lấy nghiên cứu làm

nền tảng: Sinh viên được tham gia nghiên cứu từ sớm; Chương trình học cập nhật theo các thành tựu khoa học mới nhất; Khuyến khích tư duy phản biện và sáng tạo.

5- Tự chủ đại học cao: Tự chủ về học thuật, tài chính và nhân sự; Có quyền quyết định chương trình đào tạo, tuyển dụng và chiến lược phát triển; Quản trị theo chuẩn quốc tế.

6- Ảnh hưởng xã hội lớn: Đại học tinh hoa không chỉ đào tạo người học mà còn: Đề xuất chính sách; Giải quyết các vấn đề quốc gia.



7- Là trung tâm đổi mới sáng tạo; Hình thành các doanh nghiệp khởi nguồn (spin-off) và hệ sinh thái khởi nghiệp.

8 - Quốc tế hóa mạnh: Giảng dạy bằng tiếng Anh ở nhiều chương trình; Hợp tác với các trường hàng đầu thế giới; Thu hút giảng viên và sinh viên quốc tế.

9 - Có mạng lưới cựu sinh viên toàn cầu.

Một số ví dụ điển hình thường được coi là đại học tinh hoa là Harvard University, Massachusetts Institute of Technology, Stanford University, University of Oxford, University of Cambridge, National University of Singapore và Tsinghua University.

Đối chiếu với các tiêu chí nói trên,

phân tích SWOT, giáo dục đại học Việt Nam sẽ tìm được hướng đi khả thi nhất.

### **HAI MÔ HÌNH PHÁT TRIỂN PHỔ BIẾN GIÁO DỤC ĐẠI HỌC TRÊN THẾ GIỚI**

Đại học tinh hoa: Chú trọng chất lượng; Tuyển sinh chọn lọc; Nghiên cứu đỉnh cao; Đầu tư cao trên mỗi sinh viên; Mục tiêu đào tạo lãnh đạo, nhà khoa học, chuyên gia xuất sắc.

Đại học đại chúng: Chú trọng quy mô và cơ hội tiếp cận; Tuyển sinh rộng; Đào tạo nguồn nhân lực quy mô lớn; Chi phí bình quân thấp hơn; Mục tiêu đáp ứng nhu cầu nhân lực của xã hội

Hiện nay, nhiều quốc gia theo đuổi mô hình kết hợp: duy trì một nhóm nhỏ các đại học tinh hoa được đầu tư trọng điểm để cạnh tranh quốc tế,



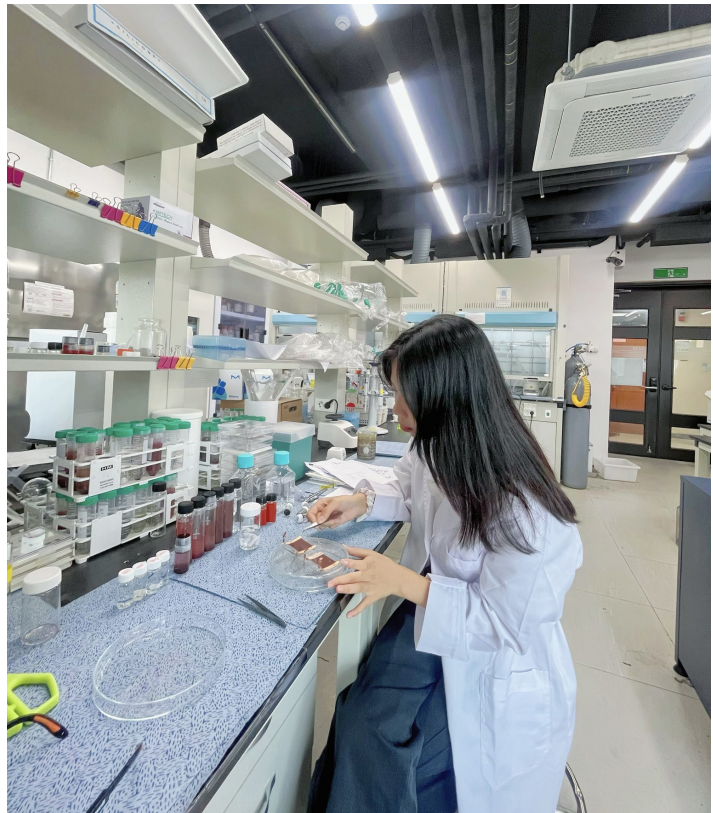


đồng thời phát triển hệ thống đại học đại chúng nhằm mở rộng cơ hội học tập. Hoặc trong các trường trọng điểm xây dựng các chương trình đào tạo tinh hoa (như các chương trình tài năng của ĐHQGHN).

Trung Quốc với chương trình "Double First-Class", Đức với "Excellence Strategy", Nhật Bản với "Top Global University Project" và Hàn Quốc với các chương trình hỗ trợ đại học nghiên cứu đều đi theo hướng này.

Việt Nam cần sớm hình thành một số đại học tinh hoa có khả năng đào tạo nhân tài, dẫn dắt nghiên cứu

Trong bối cảnh khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo trở thành động lực quyết định năng lực cạnh tranh quốc



gia, Việt Nam cần sớm hình thành một số đại học tinh hoa có khả năng đào tạo nhân tài, dẫn dắt nghiên cứu và giải quyết những bài toán chiến lược của đất nước.

Với Việt Nam, Đại học tinh hoa trước hết không đơn thuần là một trường đại học có quy mô lớn, cơ sở vật chất hiện đại hay vị trí cao trên các bảng xếp hạng quốc tế. Đó phải là nơi hội tụ những nhà khoa học xuất sắc, những sinh viên ưu tú và một môi trường học thuật thực sự tự do, sáng tạo, liêm chính. Chất lượng của đại học tinh hoa phải được thể hiện bằng những phát minh, sáng chế, công nghệ lõi, trường phái khoa học và những thể hệ nhân tài có khả năng tạo

ra sự thay đổi cho quốc gia.

Hơn 30 năm trước, hai ĐHQG được thành lập ban đầu, thực ra với kỳ vọng trở thành những đại học tinh hoa của Việt Nam. Đã thí điểm triển khai những chương trình đào tạo tài năng, chất lượng cao, chuẩn quốc tế. Tuy nhiên do chưa được đầu tư đến nơi đến chốn, được giao quyền tự chủ nửa vời, tầm nhìn và năng lực quản trị còn hạn chế nên chưa thành công như kỳ vọng.

Từ thực tiễn Việt Nam, để xây dựng đại học tinh hoa, không nên dàn trải, cũng không nên quá nóng vội theo thành tích. Nhà nước cần lựa chọn một số đại học có nền tảng mạnh, truyền thống học thuật, đội

ngũ khoa học hàng đầu và tiềm năng hội nhập quốc tế để đầu tư tập trung, có trọng điểm để định hướng trở thành các đại học tinh hoa của Quốc gia. Nguồn lực phải đủ lớn, ổn định và được phân bổ theo kết quả đầu ra, thay vì chia đều theo cơ chế hành chính.

Ở Việt Nam, một đại học mà nguồn thu chủ yếu chỉ dựa vào học phí, “xung phong” trở thành đại học tinh hoa ngay, là cũng không khả thi.

Trong các đại học tinh hoa, cũng không nên chỉ có các chương trình tinh hoa 100%. Bài học của ĐHQGHN khi đào tạo các chương trình tài năng cho thấy, không phải sinh viên nào đầu vào tốt, cũng sẽ trở thành tài năng. Ngược lại không ít em sinh viên đầu vào chưa cao, nhưng sau 1-2 năm học ở đại học, được gặp thầy, gặp bạn,

những em đã được chuyển sang chương trình tài năng và thăng hoa, trở thành sinh viên cực kỳ xuất sắc. Do đó, phải có hệ chuẩn, bên cạnh tinh hoa, để có sự sàng lọc và chuyển đổi.

Rút kinh nghiệm từ hai ĐHQG, mô hình đại học tinh hoa cần được trao quyền tự chủ thực chất và toàn diện về tổ chức, nhân sự, học thuật và tài chính. Các đại học tinh hoa không nhất thiết phải có bộ chủ quản.

Các đại học tinh hoa phải được đầu tư lớn, có PTN hiện đại, có quyền thu hút, bổ nhiệm và trả lương cạnh tranh cho các nhà khoa học xuất sắc trong và ngoài nước; đồng thời có cơ chế tuyển chọn đặc biệt đối với những sinh viên tài năng. Tuy nhiên, tự chủ phải đi đôi với trách nhiệm giải trình, minh bạch và đánh giá bằng các sản phẩm cụ thể như chất lượng người





học, công bố khoa học, bằng sáng chế, sản phẩm chuyển giao và đóng góp thực tế cho sự phát triển của đất nước.

Đại học tinh hoa cũng cần gắn chặt đào tạo với nghiên cứu, doanh nghiệp và các nhiệm vụ quốc gia. Những lĩnh vực chiến lược như trí tuệ nhân tạo, bán dẫn, vật liệu mới, năng lượng, công nghệ sinh học, hàng không vũ trụ, hạ tầng thông minh và chuyển đổi xanh phải trở thành các hướng ưu tiên. Nhà nước nên đặt hàng các đại học tinh hoa thực hiện những chương trình nghiên cứu lớn, các công nghệ chiến lược, có mục tiêu và sản phẩm đo đếm được.

Một vấn đề đặc biệt quan trọng là xây dựng đội ngũ. Không có những người thầy lớn, nhà khoa học đầu ngành và những nhóm nghiên cứu mạnh thì không thể có đại học tinh hoa. Vì vậy, cần có chính sách đủ

mạnh để trọng dụng nhân tài, tạo điều kiện cho các nhà khoa học trẻ phát triển và thu hút trí thức Việt Nam ở nước ngoài trở về đóng góp.

Việt Nam không nhất thiết phải sao chép nguyên mẫu của bất kỳ quốc gia nào. Mô hình đại học tinh hoa phải phù hợp với điều kiện, văn hóa và mục tiêu phát triển của Việt Nam, nhưng phải tuân theo các chuẩn mực học thuật quốc tế. Khi được đầu tư đúng hướng và quản trị bằng tư duy hiện đại, đại học tinh hoa sẽ trở thành trung tâm sản sinh tri thức, đào tạo nhân tài và tạo ra những đột phá khoa học, công nghệ, góp phần đưa Việt Nam phát triển nhanh, bền vững và tự chủ trong kỷ nguyên mới.





# KHOA HỌC CƠ BẢN bộ phóng để ĐHQGHN tiến vào những lĩnh vực mũi nhọn



TRÊN NỀN TẢNG 120 NĂM TRUYỀN THỐNG, ĐẠI HỌC QUỐC GIA HÀ NỘI (ĐHQGHN) ĐANG ĐỨNG TRƯỚC MỘT “THỜI KHẮC LỚN”: VỪA KẾ THỪA MỘT DI SẢN HỌC THUẬT ĐẶC BIỆT, VỪA GÁNH VÁC TRÁCH NHIỆM KIẾN TẠO TRI THỨC VÀ CÔNG NGHỆ CHO QUỐC GIA. GS.TS NGUYỄN NGỌC MINH, GIÁNG VIÊN KHOA MÔI TRƯỜNG, TRƯỜNG ĐH KHOA HỌC TỰ NHIÊN, ĐHQGHN CHO RẰNG, MUỐN TẠO ĐỘT PHÁ Ở NHỮNG LĨNH VỰC MŨI NHỌN, TRƯỚC HẾT PHẢI NUÔI DƯỠNG MỘT NỀN KHOA HỌC CƠ BẢN ĐỦ MẠNH; ĐỒNG THỜI THÁO GỖ CÁC RÀO CẢN ĐỂ NHÀ KHOA HỌC ĐƯỢC DÀNH NHIỀU THỜI GIAN HƠN CHO NGHIÊN CỨU, SÁNG TẠO.

GS.TS Nguyễn Ngọc Minh, đại diện nhà khoa học ĐHQGHN phát biểu tại lễ kỷ niệm 120 năm Truyền thống ĐHQGHN được tổ chức vào ngày 16/5/2026.



## 👉 THÙY DƯƠNG

**-Thưa Giáo sư, nhìn lại chặng đường 120 năm từ Đại học Đông Dương đến Đại học Quốc gia Hà Nội, điều gì để lại trong ông cảm nhận sâu sắc nhất?**

GS.TS Nguyễn Ngọc Minh: Điều sâu sắc nhất là niềm tự hào đi liền với lòng biết ơn. Một trăm hai mươi năm không chỉ là độ dài của thời gian, mà là một hành trình gắn với vận mệnh của nền giáo dục nước nhà, với quá trình hình thành và phát triển của đội ngũ trí thức Việt Nam. Từ Đại học Đông Dương đến Đại học Quốc gia Hà Nội hôm nay, các thế hệ thầy giáo, nhà khoa học và người học đã bền bỉ kiến tạo nền tảng tri thức, kết nối các giá trị Đông - Tây, đồng hành cùng đất nước trong những thời đoạn khó khăn cũng như trong quá trình đổi mới và hội nhập quốc tế.

Những trang sử ấy được viết nên bằng nỗ lực

không ngừng nghỉ, bằng trí tuệ, khát vọng cống hiến và cả những hy sinh thầm lặng. Vì vậy, khi nói về vị thế và tầm vóc của ĐHQGHN hôm nay, trước hết cần trân trọng nền móng mà các thế hệ đi trước đã dày công vun đắp. Di sản ấy không chỉ để tự hào; đó còn là một chuẩn mực trách nhiệm mà thế hệ hôm nay phải tiếp tục làm giàu thêm bằng những thành tựu mới.

**-Trong giai đoạn phát triển mới của đất nước, trách nhiệm ấy được đặt ra như thế nào đối với ĐHQGHN và đội ngũ trí thức, thưa Giáo sư?**

Đất nước đang bước vào một giai đoạn chuyển đổi mạnh mẽ dựa trên tri thức, khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo. Khát vọng xây dựng một Việt Nam hùng cường, thịnh vượng đặt lên vai các trường đại học và đội ngũ trí thức một trách nhiệm lịch sử rất lớn. Trường đại học

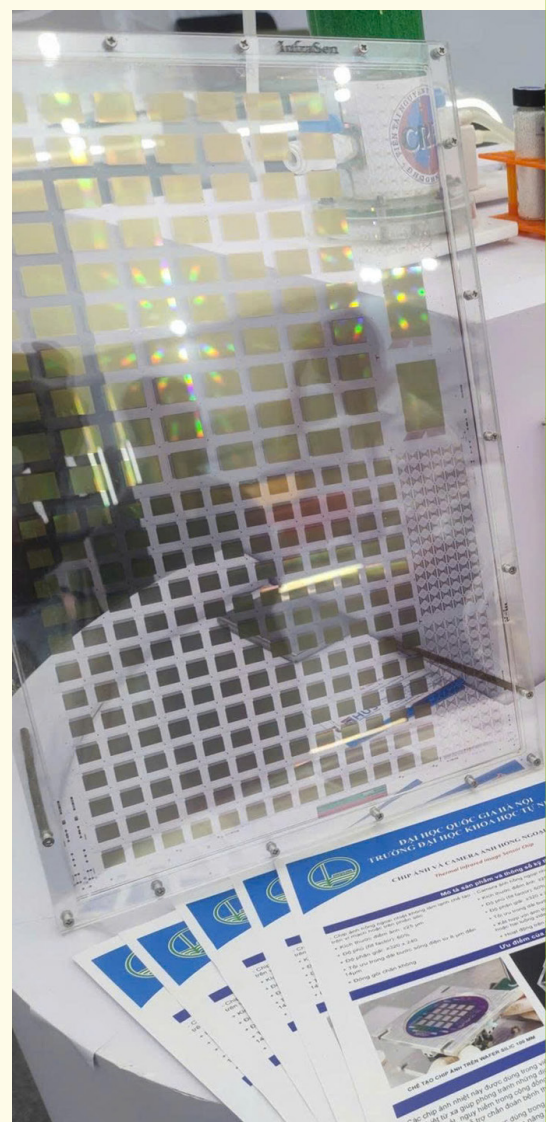


không chỉ truyền thụ những tri thức đã có, mà phải trở thành nơi tạo ra tri thức mới, phát hiện và bồi dưỡng tài năng, cung cấp những luận cứ khoa học và mở đường cho các hướng phát triển mới của đất nước.

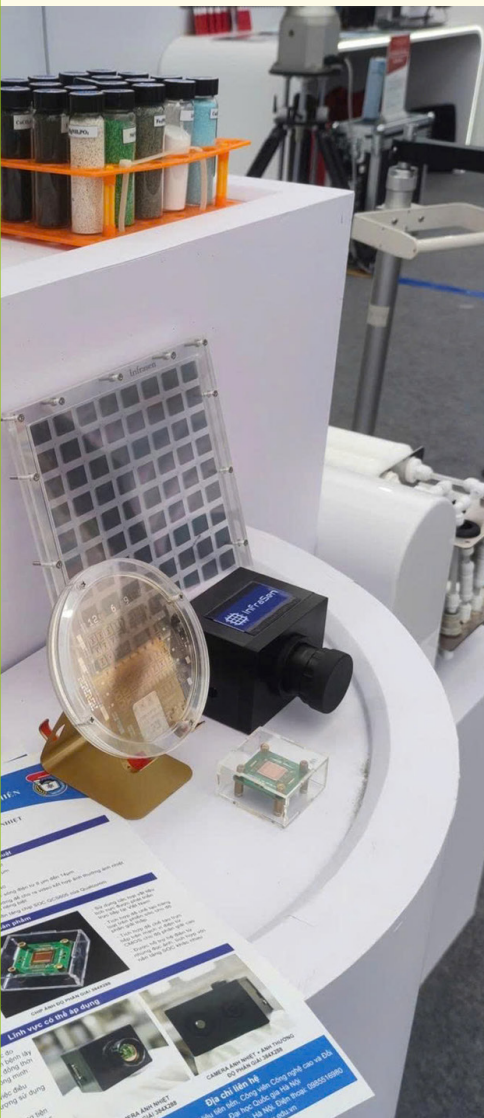
Trong bối cảnh đó, ĐHQGHN được Đảng và Nhà nước giao sứ mệnh tiên phong trong đào tạo tài năng, phát triển khoa học, công nghệ, thúc đẩy đổi mới sáng tạo và kiến tạo tri thức cho quốc gia. Sứ mệnh ấy phải được chuyển hóa thành năng lực nghiên cứu thực chất, thành chất lượng đào tạo, thành những đóng góp có chiều sâu đối với các bài toán lớn của đất nước. Mỗi nhà giáo, nhà khoa học vì thế vừa là người làm chuyên môn, vừa là chủ thể gánh vác trách nhiệm quốc gia bằng chính công trình, sản phẩm và thể hệ người học mà mình tạo dựng.

**-Ông nhiều lần nhấn mạnh khoa học cơ bản. Vì sao đây phải được xem là nền tảng của môi trường nghiên cứu và năng lực phát triển công nghệ?**

Khoa học cơ bản là nền tảng cốt lõi của hệ sinh thái khoa học, công nghệ quốc gia. Đầu tư cho khoa học cơ bản là đầu tư cho năng lực phát triển dài hạn và bền vững của đất nước. Những lĩnh vực mũi nhọn không thể hình thành bền vững trên một nền tảng tri thức mỏng. Càng tiến vào những không gian công nghệ mới, càng cần chiều sâu của khoa học cơ bản về toán học, vật lý, hóa học, sinh học, khoa học Trái đất và nhiều lĩnh vực khác. Nghiên cứu cơ bản không đứng ngoài nhu cầu phát triển; ngược lại, đó là tiền đề để các hướng công nghệ đột phá có thể xuất hiện. Với ĐHQGHN, khoa học cơ bản vừa là thế mạnh truyền thống, vừa là một tài sản học thuật đặc biệt quý







giá. Tài sản ấy cần được nhận diện đúng, đầu tư tương xứng và phát triển có tầm nhìn, bởi đây chính là phần nền móng làm nên bản sắc của một đại học nghiên cứu và tạo ra lợi thế lâu dài trong cạnh tranh học thuật quốc tế.

**-Vậy cần làm gì để khoa học cơ bản thực sự trở thành bộ phận cho những lĩnh vực mũi nhọn, thay vì tồn tại tách biệt với nghiên cứu ứng dụng?**

Trước hết, không nên đặt khoa học cơ bản và nghiên cứu ứng dụng ở hai phía đối lập. Khoa học cơ bản tạo chiều sâu; nghiên cứu ứng dụng chuyển chiều sâu ấy thành giải pháp, công nghệ và giá trị phục vụ đời sống. Một môi trường nghiên cứu tốt phải hình thành được mạch liên tục

từ nghiên cứu nền tảng, đào tạo nhân lực trình độ cao, kết nối liên ngành đến thử nghiệm, phát triển và chuyển giao công nghệ.

ĐHQGHN cần tiếp tục nuôi dưỡng các nhóm nghiên cứu có chiều sâu học thuật, đồng thời tạo điều kiện để những nhóm ấy gặp nhau ở các bài toán lớn. Khi các nhà khoa học thuộc nhiều lĩnh vực cùng chia sẻ hạ tầng, dữ liệu, phương pháp và mục tiêu nghiên cứu, tri thức cơ bản sẽ có thêm không gian để chuyển hóa thành những hướng công nghệ mới. Đây cũng là cách tạo ra một hệ sinh thái trong đó đào tạo và nghiên cứu hỗ trợ lẫn nhau: người học được tham gia vào các vấn đề tiên phong, còn các phòng thí nghiệm được bổ sung liên tục những tài năng trẻ.





Điều quan trọng là phải kiên trì với tầm nhìn dài hạn. Không phải kết quả khoa học cơ bản nào cũng lập tức tạo ra sản phẩm, nhưng chính quá trình tích lũy có hệ thống sẽ quyết định khả năng nắm bắt cơ hội khi một lĩnh vực mũi nhọn xuất hiện. Muốn đi nhanh ở giai đoạn ứng dụng, phải chuẩn bị đủ sâu và đủ vững ở giai đoạn kiến tạo nền tảng.

**-Theo Giáo sư, đâu là những lợi thế quan trọng để ĐHQGHN xây dựng một môi trường nghiên cứu có khả năng hội tụ và dẫn dắt?**

Lợi thế trước hết nằm ở truyền thống học thuật và đội ngũ. ĐHQGHN có một cộng đồng hơn 3.000 nhà giáo, nhà khoa học, được bồi đắp qua nhiều thế hệ và hoạt động trong một không gian tri thức rộng. Đây là nguồn lực đặc biệt quan trọng để hình thành các hướng nghiên cứu dài hạn, phát triển tài năng và kết nối những năng lực khác nhau nhằm giải quyết các vấn đề phức tạp.

Lợi thế thứ hai là sứ mệnh và niềm tin mà Đảng,

Nhà nước giao cho ĐHQGHN. Các chủ trương lớn về phát triển khoa học, công nghệ và giáo dục, trong đó có Nghị quyết 57 và Nghị quyết 71, đang tạo thêm động lực cho đội ngũ nhà giáo, nhà khoa học. Khi nguồn lực được tăng cường và môi trường nghiên cứu được cải thiện, các nhà khoa học sẽ có thêm điều kiện để cống hiến và tham gia sâu hơn vào những nhiệm vụ của quốc gia.

Bên cạnh đó là một không gian đô thị đại học hiện đại, thông minh, năng động đang từng bước hình thành. Không gian ấy chỉ thực sự có ý nghĩa khi trở thành môi trường sống của học thuật: nơi các ý tưởng được trao đổi tự do, các phòng thí nghiệm được kết nối, người trẻ được truyền cảm hứng và nhân tài trong nước, quốc tế tìm thấy cơ hội để cùng làm việc lâu dài.

**-Những điểm nghẽn nào cần được tháo gỡ để các lợi thế đó chuyển hóa thành năng lực nghiên cứu và đổi mới sáng tạo thực chất?**

Điểm nghẽn đáng lưu ý nhất vẫn là thể chế, chính sách và thủ tục. Nghiên cứu khoa học đòi hỏi sự tập trung, tính liên tục và không gian sáng tạo. Nếu nhà khoa học phải dành quá nhiều thời gian cho các quy trình hành chính phức tạp, nguồn lực quý nhất - thời gian và năng lượng trí tuệ - sẽ bị phân tán. Vì vậy, những rào cản không còn phù hợp cần được rà soát và giải quyết triệt để hơn.







Cần có những cơ chế đột phá để nhà khoa học được trao niềm tin, được chủ động hơn trong chuyên môn và có điều kiện theo đuổi các chương trình nghiên cứu đủ dài. Cơ chế tốt không chỉ cấp thêm nguồn lực, mà còn bảo đảm nguồn lực ấy đến đúng nơi, đúng thời điểm và được sử dụng theo đặc thù của hoạt động khoa học. Mục tiêu cuối cùng là giải phóng năng lực sáng tạo, nâng cao chất lượng kết quả và tạo sức hút đối với người tài.

Khi những điểm nghẽn được tháo gỡ, ĐHQGHN sẽ có điều kiện phát huy đầy đủ hơn thế mạnh khoa học cơ bản, hình thành các chương trình nghiên cứu có tầm vóc và tiến nhanh hơn trên con đường trở thành trung tâm lớn về giáo dục, khoa học và công nghệ của khu vực và thế giới.

**-Ông gọi đây là một "thời khắc lớn" của ĐHQGHN. Thời khắc ấy gửi gắm điều gì tới thế hệ trí thức trẻ hôm nay?**

Đó là thời khắc niềm tự hào gắn liền với những trách nhiệm lớn của đất nước. Một không gian đại học mới đang mở ra; những điều kiện mới

cho nghiên cứu và sáng tạo đang được kiến tạo; đồng thời những bài toán mà đất nước đặt ra cũng ngày càng lớn hơn, phức tạp hơn. Thế hệ trí thức trẻ có cơ hội tiếp nối truyền thống bằng bản lĩnh khoa học, tinh thần dấn thân và khả năng tạo ra những giá trị mới.

Tôi tin rằng, khi được nuôi dưỡng trong một môi trường học thuật lành mạnh, được trao cơ hội và được khuyến khích sáng tạo, các nhà khoa học trẻ sẽ trở thành lực lượng nối dài truyền thống 120 năm, góp phần đưa ĐHQGHN trở thành nơi kết nối, hội tụ nhân tài và một trung tâm khoa học, công nghệ, đào tạo có tầm cỡ quốc tế. Trách nhiệm quốc gia không phải là một khẩu hiệu; trách nhiệm ấy phải hiện diện trong từng lựa chọn đề tài, từng giờ làm việc nghiêm túc và từng kết quả khoa học có ích cho cộng đồng, cho đất nước.

**Trân trọng cảm ơn Giáo sư!**

# UET

## DẤU ẤN MẠNH MẼ TRONG ĐÀO TẠO, NGHIÊN CỨU VÀ ĐỔI MỚI SÁNG TẠO

👉 TÙNG LÂM





NĂM HỌC 2025-2026 ĐÁNH DẤU MỘT NĂM PHÁT TRIỂN TOÀN DIỆN CỦA TRƯỜNG ĐẠI HỌC CÔNG NGHỆ, ĐHQGHN VỚI NHIỀU KẾT QUẢ NỔI BẬT TRÊN CÁC LĨNH VỰC ĐÀO TẠO, NGHIÊN CỨU KHOA HỌC, ĐỔI MỚI SÁNG TẠO, CHUYÊN ĐỒI SỐ VÀ HỢP TÁC PHÁT TRIỂN. NHỮNG THÀNH TỰU ĐẠT ĐƯỢC KHÔNG CHỈ TIẾP TỤC KHẲNG ĐỊNH VỊ THẾ CỦA MỘT TRƯỜNG ĐẠI HỌC KỸ THUẬT - CÔNG NGHỆ HÀNG ĐẦU VIỆT NAM MÀ CÒN TẠO NỀN TẢNG QUAN TRỌNG ĐỂ NHÀ TRƯỜNG BƯỚC VÀO GIAI ĐOẠN PHÁT TRIỂN MỚI TẠI KHU ĐÔ THỊ ĐHQGHN Ở HÒA LẠC.

### **NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG ĐÀO TẠO, PHÁT TRIỂN NGUỒN NHÂN LỰC CÔNG NGHỆ CHẤT LƯỢNG CAO**

Năm học vừa qua ghi nhận nhiều kết quả nổi bật trong công tác đào tạo của Trường Đại học Công nghệ. Nhà trường tiếp tục mở rộng quy mô đào tạo với hơn 11.000 người học; lần đầu tiên tuyển sinh vượt mốc 4.000 sinh viên đại học. Chất lượng đào tạo tiếp tục được khẳng định khi tỷ lệ sinh viên tốt nghiệp đúng hạn đạt 71,2%, trên 97% sinh viên có việc làm sau tốt nghiệp.

Đặc biệt, Trường đã hoàn thành điều

chỉnh toàn bộ 20 chương trình đào tạo đại học theo định hướng tiếp cận chuẩn kiểm định ABET; 100% chương trình đào tạo đại học được kiểm định chất lượng. Đây là dấu mốc quan trọng, góp phần nâng cao năng lực cạnh tranh của người học trong bối cảnh hội nhập quốc tế.

Trong năm học, Bộ Giáo dục và Đào tạo cũng đã phê duyệt 10 chương trình đào tạo thạc sĩ tích hợp tài năng và 5 chương trình đào tạo về vi mạch bán dẫn, thể hiện vai trò tiên phong của Nhà trường trong đào tạo nguồn nhân lực phục vụ các lĩnh vực công nghệ chiến lược của quốc gia.





Song hành với hoạt động đào tạo, sinh viên Trường tiếp tục khẳng định năng lực tại nhiều sân chơi học thuật trong nước và quốc tế. Nổi bật là Huy chương Bạc ICPC Asia Pacific Championship 2026, nhiều giải cao tại Olympic Toán học sinh viên toàn quốc cùng Giải Nhất cuộc thi "Giải pháp cho Đại học thông minh" do ĐHQGHN tổ chức.

#### **KHẲNG ĐỊNH VỊ THẾ TIỀN PHONG VỀ NGHIÊN CỨU KHOA HỌC VÀ ĐỔI MỚI SÁNG TẠO**

Nghiên cứu khoa học tiếp tục là thế mạnh nổi bật của Trường Đại học Công nghệ. Năm 2025, Nhà trường công bố 415 bài báo quốc tế thuộc danh mục WoS/Scopus, vượt chỉ tiêu được giao; chỉ trong 6 tháng đầu năm 2026 đã có thêm 276 công bố quốc tế, trong đó phần lớn thuộc các tạp chí uy tín nhóm Q1 và Q2.

Hoạt động nghiên cứu cũng ghi nhận

nhiều kết quả tích cực với hàng loạt đề tài cấp quốc gia, Quỹ Nafosted và cấp ĐHQGHN được triển khai; nhiều dự án hợp tác với doanh nghiệp và đối tác quốc tế tiếp tục được mở rộng. Đáng chú ý, Nhà trường đã có 15 bằng sáng chế, giải pháp hữu ích được cấp và 8 đơn đăng ký sở hữu trí tuệ được chấp nhận, góp phần thúc đẩy thương mại hóa các kết quả nghiên cứu.

Nhà trường cũng là một trong những đơn vị tiên phong của ĐHQGHN trong triển khai Nghị quyết số 57-NQ/TW về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia. Những đóng góp trong lĩnh vực chuyển đổi số được Thành phố Hà Nội ghi nhận; đồng thời nhiều giảng viên của Trường được mời tham gia tập huấn ứng dụng trí tuệ nhân tạo cho cán bộ các cơ quan Đảng trên phạm vi toàn quốc.





### SẴN SÀNG BƯỚC VÀO GIAI ĐOẠN PHÁT TRIỂN MỚI TẠI HÒA LẠC

Bên cạnh những thành tựu về đào tạo và nghiên cứu, năm học 2025-2026 còn là giai đoạn chuẩn bị quan trọng để Trường Đại học Công nghệ chuyển sang một không gian phát triển mới tại Khu đô thị ĐHQGHN ở Hòa Lạc.

Nhà trường đã hoàn thiện kế hoạch đưa cơ sở Hòa Lạc vào vận hành từ năm học 2026-2027; đồng thời đầu tư nâng cấp hệ thống phòng học, phòng thí nghiệm, hạ tầng nghiên cứu và triển khai đồng bộ các nền tảng quản trị số như DataHub, Dashboard điều hành, StudentHub, Microsoft 365 và Canvas LMS.

Theo kế hoạch, từ năm học 2026-2027, Trường Đại học Công nghệ sẽ chuyển trụ sở làm việc lên Hòa Lạc và tổ chức đào tạo tập trung cho toàn bộ sinh viên năm thứ

nhất. Đây không chỉ là bước chuyển về không gian mà còn mở ra cơ hội phát triển mô hình đại học nghiên cứu hiện đại, tăng cường kết nối với doanh nghiệp, thúc đẩy đổi mới sáng tạo và phát triển hệ sinh thái khoa học công nghệ của ĐHQGHN.

Với những kết quả nổi bật đạt được trong năm học 2025-2026, Trường Đại học Công nghệ tiếp tục khẳng định vai trò là đơn vị tiên phong của ĐHQGHN trong đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao, nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ chiến lược. Những thành tựu đó sẽ là nền tảng quan trọng để Nhà trường hiện thực hóa mục tiêu trở thành trường đại học công nghệ có uy tín trong khu vực, đóng góp ngày càng lớn vào sự phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số của đất nước.

# Trường ĐH Công nghệ ĐHQGHN “bắt tay” doanh nghiệp quốc tế đào tạo nhân lực bán dẫn

 TUYẾT NGÀ

KHI NGÀNH CÔNG NGHIỆP BÁN DẪN  
TRỞ THÀNH MỘT TRONG NHỮNG  
TRỤ CỘT CỦA KINH TẾ CÔNG NGHỆ  
TOÀN CẦU, BÀI TOÁN ĐẶT RA CHO  
NHIỀU QUỐC GIA KHÔNG CHỈ LÀ  
CÔNG NGHỆ MÀ CÒN LÀ NGUỒN  
NHÂN LỰC CÓ KHẢ NĂNG LÀM VIỆC  
NGAY TRONG MÔI TRƯỜNG CÔNG







**T**rong bối cảnh đó, các mô hình đào tạo gắn với doanh nghiệp đang dần xuất hiện trong hệ thống giáo dục đại học. Một ví dụ đáng chú ý là chương trình VNU – Samsung Technology Track (V-STT) do Trường Đại học Công nghệ – Đại học Quốc gia Hà Nội triển khai cùng Samsung Electronics Hàn Quốc.

Điểm khác biệt của chương trình không nằm ở số lượng học phần hay cấu trúc chương trình đào tạo, mà ở cách tổ chức quá trình học: người học được tiếp cận với các vấn đề công nghệ và môi trường doanh nghiệp ngay trong quá trình học thạc sĩ.

#### **KHI VIỆC HỌC KHÔNG TÁCH RỜI THỰC TIỄN**

Phùng Mạnh Khang, học viên khóa 2 của chương trình, cho rằng điều khiến chương trình trở nên khác biệt là cách kết nối giữa đào tạo và nhu cầu thực tế của ngành. Theo Khang, việc học không chỉ dừng lại ở kiến thức lý thuyết mà còn gắn với các vấn đề công nghệ đang được quan tâm trong lĩnh vực điện tử – bán dẫn. Điều này giúp học viên hình dung rõ hơn con đường nghề nghiệp mà mình theo đuổi.

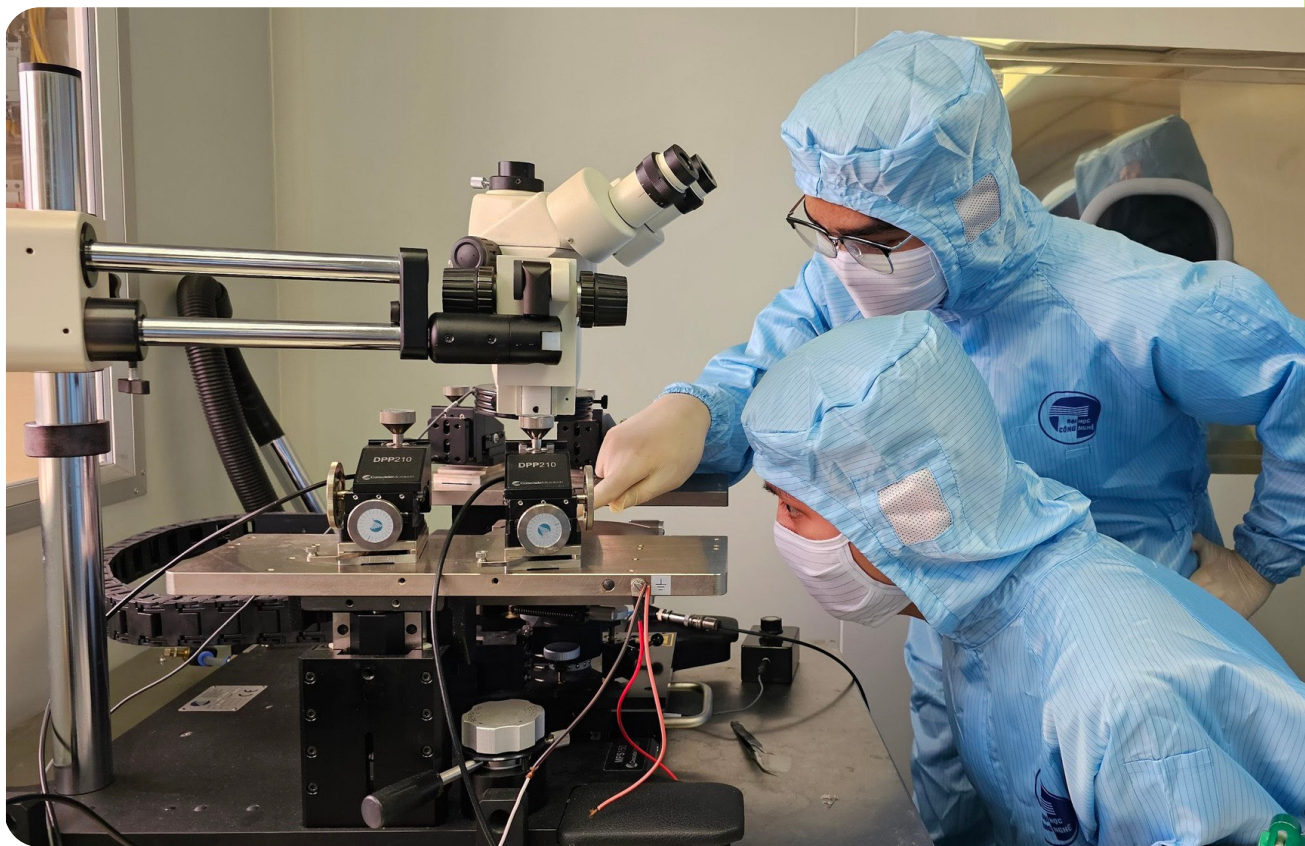
“Việc học gắn liền với các vấn đề thực tiễn của ngành giúp chúng tôi hiểu rõ hơn mình đang học để làm gì, và công việc trong tương lai có thể sẽ như thế nào,” Khang chia sẻ.

Cách tiếp cận này cũng phản ánh một xu hướng đang được nhiều trường đại học trên thế giới áp dụng: đưa doanh nghiệp tham gia sâu vào quá trình đào tạo nhân lực công nghệ cao.

#### **TIẾP CẬN CÔNG NGHỆ BÁN DẪN NGAY TRONG QUÁ TRÌNH HỌC**

Đối với nhiều học viên, trải nghiệm đáng giá nhất là cơ hội được tiếp cận trực tiếp với các công nghệ liên quan đến đóng gói và kiểm thử chip – những lĩnh vực quan trọng trong chuỗi giá trị bán dẫn. Phí Văn Hòa, học viên khóa 1, cho biết trong quá trình học anh đã được tìm hiểu các công nghệ như Burn-In Testing, 3D packaging và wafer-level packaging.

Trong thời gian thực tập tại Samsung Electronics Hàn Quốc, anh tham gia một dự án liên quan đến cải tiến hệ thống kiểm thử nhằm nâng cao độ ổn định và hiệu suất vận hành. Theo Hòa, trải nghiệm này giúp



anh hiểu rõ hơn cách các kỹ sư trong doanh nghiệp phân tích vấn đề và đưa ra giải pháp.

“Trong môi trường sản xuất, một giải pháp kỹ thuật không chỉ đúng về mặt lý thuyết mà còn phải vận hành hiệu quả trong thực tế. Đó là điều mà chúng tôi học được rất rõ khi làm việc trong dự án,” anh nói.

### **NHỮNG BÀI HỌC TỪ MÔI TRƯỜNG QUỐC TẾ**

Không chỉ là kiến thức chuyên môn, việc làm việc trong môi trường quốc tế cũng mang lại nhiều trải nghiệm mới cho các học viên.

Hoàng Văn Quyến, học viên khóa 1, cho biết thời gian thực tập tại Samsung Electronics Hàn Quốc là một bước ngoặt quan trọng trong quá trình học tập. “Điều khiến tôi ấn tượng nhất là sự chuyên nghiệp và kỷ luật trong cách tổ chức công việc. Ban đầu tôi gặp một số khó khăn về thuật ngữ chuyên ngành và cách giao tiếp, nhưng dần dần khi quen với môi trường làm việc, tôi trở nên tự tin hơn khi trao đổi và tham gia các dự án cùng đồng nghiệp,” Quyến chia sẻ.

Theo anh, trải nghiệm này giúp người học hiểu rõ hơn cách các tập đoàn công nghệ vận hành và cách các nhóm kỹ sư phối hợp trong những dự án kỹ thuật phức tạp.

### **KHÔNG CHỈ LÀ KIẾN THỨC CHUYÊN MÔN**

Bên cạnh kỹ năng chuyên môn, nhiều học viên cho rằng chương trình còn giúp họ phát triển những năng lực quan trọng khác. Hoàng Văn Quyến cho biết sau quá trình học và thực tập, anh nhận thấy mình tiến bộ rõ rệt ở ba khía cạnh: khả năng nghiên cứu, kỹ năng làm việc nhóm và khả năng sử dụng ngoại ngữ trong môi trường quốc tế.

Trong khi đó, Nguyễn Thị Mai Hương, học viên khóa 2, cho rằng điều quan trọng nhất mà chương trình mang lại là một định hướng rõ ràng cho sự nghiệp trong ngành bán dẫn. Theo Hương, việc được tiếp cận các dự án và công nghệ thực tế giúp người học hiểu rõ hơn những lĩnh vực mà ngành công nghiệp đang cần. “Việc học gắn với các dự án thực tế giúp chúng tôi hình dung rõ hơn về công việc sau này và chuẩn bị tốt hơn cho môi trường làm việc trong các





công ty công nghệ,” Hương nói.

### **MỘT HƯỚNG ĐI MỚI TRONG ĐÀO TẠO NHÂN LỰC CÔNG NGHỆ**

Trong những năm gần đây, ngành bán dẫn được nhắc đến nhiều trong các chiến lược phát triển công nghiệp công nghệ cao của nhiều quốc gia. Tuy nhiên, đào tạo nhân lực cho lĩnh vực này không chỉ đơn giản là mở thêm các chương trình học mới. Điều quan trọng hơn là cách thiết kế chương trình để người học có thể chuyển từ kiến thức sang năng lực làm việc thực tế.

Những chương trình như V-STT cho thấy một cách tiếp cận khác: kết hợp giữa đào tạo học thuật tại trường đại học với trải nghiệm trong môi trường công nghiệp. Theo các học viên, chính sự kết nối này giúp quá trình học trở nên rõ ràng và có mục tiêu hơn.

“Đây là một cơ hội tốt để phát triển bản thân trong lĩnh vực công nghệ và trải nghiệm môi trường quốc tế,” Phùng Mạnh Khang chia sẻ.

“Nhưng để tận dụng được cơ hội đó, người học cần có nền tảng chuyên môn tốt, tinh thần học hỏi và sự chủ động trong quá trình học.”

Trong bối cảnh ngành bán dẫn đang được xem là một trong những lĩnh vực chiến lược của nền kinh tế công nghệ, bài toán đào tạo nhân lực chất lượng cao ngày càng trở nên cấp thiết. Không chỉ cần kiến thức học thuật, các kỹ sư tương lai còn cần khả năng làm việc trong môi trường công nghiệp, nơi các công nghệ và quy trình sản xuất luôn thay đổi nhanh chóng.

Những mô hình đào tạo kết hợp giữa trường đại học và doanh nghiệp như chương trình VNU – Samsung Technology Track cho thấy một cách tiếp cận đáng chú ý: đưa người học tiếp cận với thực tiễn ngành ngay từ quá trình đào tạo. Với nhiều học viên, điều quan trọng không chỉ là tấm bằng thạc sĩ, mà là những trải nghiệm giúp họ hiểu rõ hơn về ngành công nghiệp bán dẫn và con đường nghề nghiệp phía trước.



# KẾ THỪA NGHIÊN CỨU VỚI KHÁT VỌNG CẢI TIẾN VÀ THƯƠNG MẠI HÓA CÔNG NGHỆ THU CO<sub>2</sub> “MADE BY UETERS”

 TUYẾT NGÀ

XUẤT PHÁT TỪ VIỆC KẾ THỪA ĐỊNH HƯỚNG NGHIÊN CỨU VÀ TIẾP CẬN MÔI TRƯỜNG NGHIÊN CỨU TẠI CÔNG TY NANO LAM SƠN, ĐỀ TÀI “NGHIÊN CỨU VÀ PHÁT TRIỂN HỆ THỐNG THU CO<sub>2</sub> TRỰC TIẾP TỪ KHÔNG KHÍ” CỦA NHÓM SINH VIÊN QH-2023, KHOA VẬT LÝ KỸ THUẬT VÀ CÔNG NGHỆ NANO, TRƯỜNG ĐẠI HỌC CÔNG NGHỆ LÀ MINH CHỨNG CHO CÁCH NGHIÊN CỨU KHOA HỌC ĐANG ĐƯỢC TIẾP NỐI, HOÀN THIỆN VÀ TIẾN TỚI NÂNG CẤP SẢN PHẨM ỨNG DỤNG THỰC TIỄN.

Với nhóm nghiên cứu gồm sinh viên Nguyễn Ngọc Hiếu và Nguyễn Thanh Lâm, giá trị lớn nhất của đề tài ở việc tiếp tục phát triển một hướng công nghệ còn khá mới tại Việt Nam: thu CO<sub>2</sub> trực tiếp từ không khí nhằm góp phần giảm phát thải và hướng tới mục tiêu Net Zero của Việt Nam vào năm 2050.

## TIẾP NỐI HƯỚNG NGHIÊN CỨU CÒN MỚI TẠI VIỆT NAM

Ý tưởng của đề tài xuất phát từ định hướng nghiên cứu và phát triển sản phẩm ứng dụng thực tế mà nhóm theo đuổi. Dưới sự định hướng của TS. Nguyễn Huy Tiệp và TS. Hoàng Vũ Chung, nhóm sinh viên có cơ hội tiếp cận môi trường nghiên cứu tại Công ty Nano Lam Sơn, nơi đã hình thành nền tảng ban đầu của hệ thống thu CO<sub>2</sub> từ các nhóm sinh viên khóa





trước ngành Kỹ thuật Năng lượng.

Thay vì xây dựng hoàn toàn mới, nhóm lựa chọn kế thừa mô hình đã có để tiếp tục cải tiến và phát triển phiên bản tiếp theo, từ đó có khả năng tiến gần hơn đến thương mại hóa. Theo Nguyễn Ngọc Hiếu và Nguyễn Thanh Lâm, đây là hướng đi giúp rút ngắn thời gian nghiên cứu ban đầu, đồng thời tạo điều kiện tập trung nhiều hơn vào phân tích các hạn chế, tối ưu hiệu suất, cải thiện thiết kế và nâng cao khả năng vận hành thực tế.

“Việc kế thừa giúp nhóm không phải bắt đầu từ con số không mà có thể tiếp tục hoàn thiện công nghệ theo chiều sâu. Đây cũng là cách để nghiên cứu khoa học sinh viên được duy trì liên tục thay vì dừng lại sau mỗi khóa”, đại diện nhóm sinh viên Nguyễn Ngọc Hiếu chia sẻ.

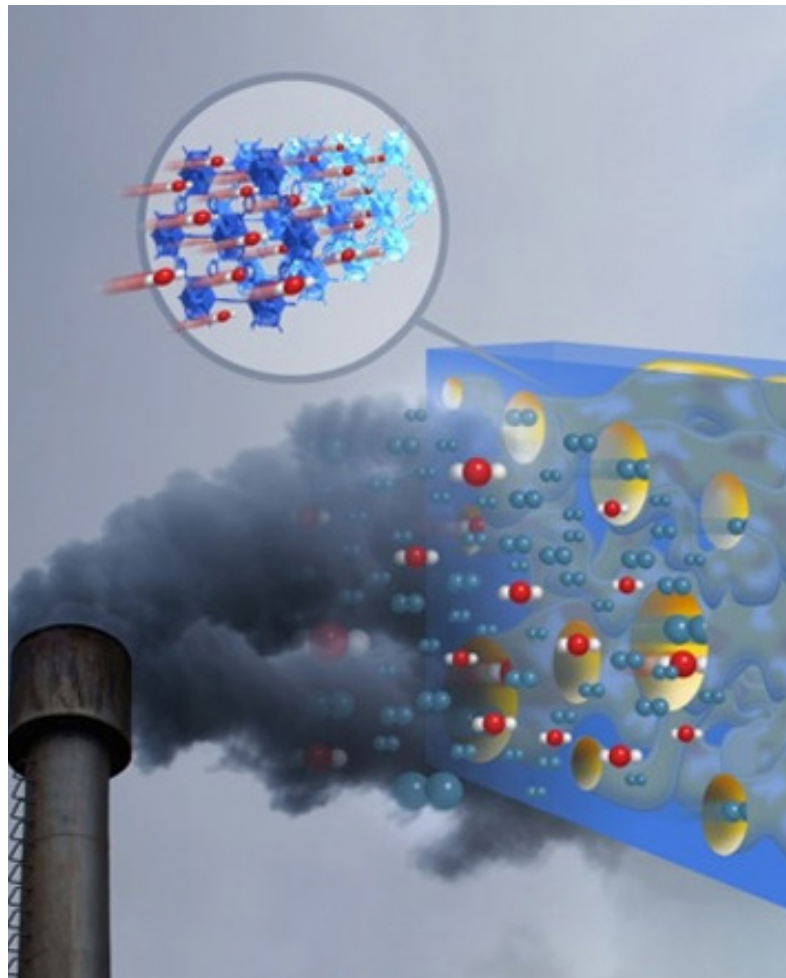
Trong bối cảnh Việt Nam cam kết giảm phát thải tại COP26 và hướng tới mục tiêu Net Zero vào năm 2050, nhóm nghiên cứu nhận thấy công nghệ thu CO<sub>2</sub> trực tiếp từ không khí là lĩnh vực có tiềm năng phát triển lớn nhưng hiện vẫn còn rất ít đơn vị trong nước nghiên cứu ở quy mô ứng dụng.

### TỪ MÔ HÌNH NGHIÊN CỨU ĐẾN BÀI TOÁN ỨNG DỤNG THỰC TIỄN

Điểm nổi bật của đề tài nằm ở việc phát triển một hệ thống có khả năng vận hành thực tế thay vì chỉ dừng lại ở mô phỏng lý thuyết. Hiện tại, hệ thống đã có thể hoạt động độc lập ở quy mô thử nghiệm và bước đầu đánh giá được hiệu suất thu CO<sub>2</sub>.

Theo nhóm nghiên cứu, hệ thống có kích thước khoảng 2m<sup>2</sup> nhưng hiệu quả hấp thụ CO<sub>2</sub> tương đương khoảng 854m<sup>2</sup> rừng nông – lâm. Thiết kế nhỏ gọn giúp hệ thống có tiềm năng ứng dụng tại các khu vực đô thị hoặc những không gian hạn chế cần xử lý khí thải cục bộ.

Khác với nhiều đề tài chỉ tập trung vào



nghiên cứu nguyên lý, nhóm sinh viên UET định hướng sản phẩm theo khả năng thương mại hóa ngay từ đầu. Việc kế thừa một nguyên mẫu sẵn có giúp giảm rủi ro trong quá trình phát triển, đồng thời rút ngắn khoảng cách từ nghiên cứu đến ứng dụng thực tế.

Trong thời gian tới, nhóm dự kiến tiếp tục tối ưu hiệu suất thu CO<sub>2</sub>, giảm chi phí vận hành và tích hợp hệ thống với các nguồn năng lượng tái tạo như điện mặt trời hoặc điện gió để hướng tới khả năng tự vận hành.

Bên cạnh đó, nhóm cũng mong muốn triển khai thử nghiệm hệ thống tại một số địa điểm thực tế nhằm đánh giá hiệu quả vận hành ngoài phòng thí nghiệm.

Với vai trò giảng viên hướng dẫn, TS. Nguyễn Huy Tiệp – Phó Trưởng phòng Công tác sinh viên cho rằng giá trị lớn nhất của đề tài không chỉ nằm ở tính

kế thừa giữa các thế hệ sinh viên mà còn ở sự gắn kết chặt chẽ giữa Nhà trường – Nhà khoa học – Doanh nghiệp trong quá trình nghiên cứu. Theo thầy, sự đồng hành của doanh nghiệp giúp sinh viên được tiếp cận trực tiếp với các bài toán thực tiễn, tham gia vào môi trường nghiên cứu và phát triển sản phẩm ngay từ khi còn trên giảng đường, thay vì chỉ dừng lại ở lý thuyết.

Thông qua quá trình đó, sinh viên không chỉ nâng cao kiến thức chuyên môn mà còn rèn luyện tư duy giải quyết vấn đề, kỹ năng làm việc nhóm và định hướng nghiên cứu theo hướng ứng dụng. Đặc biệt, việc kế thừa các nền tảng nghiên cứu từ những khóa trước kết hợp với điều kiện thực nghiệm từ doanh nghiệp đã giúp đề tài có cơ hội phát

triển sâu hơn, rút ngắn khoảng cách từ nghiên cứu đến khả năng thương mại hóa sản phẩm. Đây là hướng đi cần thiết đối với các lĩnh vực công nghệ và kỹ thuật trong bối cảnh yêu cầu về đổi mới sáng tạo và chuyển giao công nghệ ngày càng được đặt ra mạnh mẽ.

Gửi gắm tới các thành viên nhóm nghiên cứu và sinh viên chuẩn bị bước vào hành trình nghiên cứu khoa học, TS. Nguyễn Huy Tiếp bày tỏ sự trân trọng trước tinh thần nghiêm túc, kiên trì và chủ động học hỏi của sinh viên. Đồng thời, thầy cũng mong muốn sinh viên tiếp tục giữ tinh thần dám thử thách, mạnh dạn theo đuổi những ý tưởng mới, đặc biệt là các hướng nghiên cứu có tính ứng dụng cao và gắn với nhu cầu thực tiễn.

## ĐƯA ĐỀ TÀI TIẾN GẦN HƠN ĐẾN THƯƠNG MẠI HÓA SẢN PHẨM

Đằng sau giải thưởng nghiên cứu khoa học là hành trình dài của những buổi thực nghiệm, xử lý dữ liệu và liên tục điều chỉnh mô hình. Các thành viên cho biết đây là lần đầu tham gia nghiên cứu khoa học nên gặp không ít khó khăn, từ thiết kế thí nghiệm, vận hành hệ thống đến cân bằng giữa lịch học và thời gian nghiên cứu.

Tuy nhiên, cũng chính quá trình ấy giúp nhóm hình thành tư duy làm việc khoa học, khả năng giải quyết vấn đề và tinh thần làm việc nhóm.

Đồng hành cùng sinh viên trong suốt quá trình thực hiện đề tài, TS. Hoàng Vũ Chung và TS. Nguyễn Huy Tiếp không chỉ hỗ trợ chuyên môn mà còn tạo môi trường nghiên cứu



Nhóm sinh viên QH-2023, Khoa Vật lý kỹ thuật và công nghệ nano gồm thành viên Nguyễn Ngọc Hiếu và Nguyễn Thanh Lâm (đứng thứ năm và sáu, bên phải ảnh) đạt giải Nhất tại hội nghị Sinh viên nghiên cứu khoa học cấp Trường





cởi mở để sinh viên chủ động trao đổi và phát triển ý tưởng.

Giải Nhất cấp trường là dấu mốc quan trọng ghi nhận những nỗ lực bước đầu của nhóm nghiên cứu, đồng thời mở ra những định hướng phát triển mới cho đề tài. Trong thời gian tới, kết quả nghiên cứu sẽ tiếp tục được kế thừa và phát triển nhằm hoàn thiện hệ thống theo hướng ứng dụng thực tiễn, đặc biệt là khả năng tích hợp công nghệ thu CO<sub>2</sub> với các nguồn năng lượng tái tạo như năng lượng mặt trời và năng lượng gió để nâng cao tính tự vận hành và tối ưu chi phí năng lượng. Bên cạnh đó, nhóm cũng mong muốn những kinh nghiệm, dữ liệu và nền tảng nghiên cứu đã xây dựng sẽ trở thành cơ sở tham khảo hữu ích cho các khóa sinh viên tiếp theo tiếp tục phát triển và mở rộng hướng nghiên cứu này.

Đánh giá về sinh viên UET, TS. Hoàng Vũ Chung – Sáng lập Công ty TNHH Nano Lam Sơn cho biết, các em có tinh thần ham học hỏi, đam mê nghiên cứu khoa học và khả năng tiếp cận nhanh với những hướng nghiên cứu mới nhờ nền tảng kiến thức chuyên môn vững chắc.

Theo TS. Hoàng Vũ Chung, đề tài nghiên cứu hệ thống thu CO<sub>2</sub> trực tiếp từ không khí là hướng nghiên cứu liên ngành được phát triển liên tục trong gần 3 năm qua, kết hợp giữa Vật lý, Hóa học và Điện tử. Việc sinh viên kế thừa kết quả nghiên cứu của các khóa trước giúp rút ngắn thời gian phát triển, đồng thời tạo điều kiện để nhóm tập trung tối ưu hệ thống và nâng cao khả năng ứng dụng thực tiễn.

Với vai trò doanh nghiệp đồng hành hướng dẫn sinh viên nghiên cứu

khoa học, TS. Hoàng Vũ Chung mong muốn Nhà trường tiếp tục có thêm các cơ chế khuyến khích sinh viên mạnh dạn theo đuổi những đề tài có tính ứng dụng cao, qua đó giúp hoạt động nghiên cứu khoa học gắn kết chặt chẽ hơn với nhu cầu thực tiễn của doanh nghiệp và xã hội.

Chính tinh thần kế thừa đã tạo nên giá trị đặc biệt cho đề tài khi nghiên cứu không chỉ dừng lại ở cuộc thi mà còn hướng tới xây dựng nền tảng công nghệ có khả năng tiếp tục hoàn thiện và ứng dụng thực tiễn. Hành trình phát triển hệ thống thu CO<sub>2</sub> của sinh viên UET cũng cho thấy nghiên cứu khoa học sinh viên có thể bắt đầu từ những vấn đề toàn cầu nhưng được hiện thực hóa bằng những bước đi bền bỉ và có tính tiếp nối lâu dài.





**TU SẢN**  
cái tên  
bước ra từ  
**ĐÁ,**  
ở lại với  
**LÒNG NGƯỜI**





GIỮA HAI VÁCH NÚI DỰNG ĐỨNG BÊN DÒNG NHO QUẾ, TU SẢN HIỆN RA NHƯ MỘT VẾT MỜ KỶ VĨ CỦA THỜI GIAN. CÁI TÊN THÂN THUỘC ẤY TƯƠNG ĐÃ CÓ TỪ NGÀN XUA, NHƯNG THỰC RA MỚI ĐƯỢC MỘT NHÀ ĐỊA CHẤT ĐẶT VÀO NĂM 2008. TỪ MỘT NÉT BÚT TRONG BÀI BÁO KHOA HỌC, “TU SẢN” ĐÃ ĐI VÀO BẢN ĐỒ, DU LỊCH VÀ KÝ ỨC CỘNG ĐỒNG. PHÍA SAU HAI TIẾNG NGẮN GỌN LÀ CÂU CHUYỆN CẢM ĐỘNG VỀ GS.TS TẠ HÒA PHƯƠNG - NGƯỜI ĐÃ DÀNH HƠN NỬA THẾ KỶ ĐỌC LỊCH SỬ TRÁI ĐẤT TRONG ĐÁ, RỒI DỪNG CẢ KHOA HỌC VÀ THI CA ĐỂ ĐÁNH THỨC TÌNH YÊU ĐỐI VỚI DI SẢN QUÊ HƯƠNG.

 **DƯƠNG PHƯƠNG**

### KHI BẦU TRỜI CHỈ CÒN LÀ MỘT DẢI SÁNG

Có những nơi con người chỉ cần đặt chân đến một lần đã mang theo suốt đời. Với GS.TS Tạ Hòa Phương, nguyên Chủ nhiệm Bộ môn Địa chất lịch sử, nguyên Phó Chủ nhiệm Khoa Địa chất, Trường Đại học Khoa học Tự nhiên, ĐHQGHN, hẻm vực bên dòng Nho Quế là một nơi như thế.

Vào một mùa đông trước năm 1990, trong chuyến khảo sát cùng hai sinh viên cũ, ông từ Thượng Phùng lội qua sông Nho Quế mùa nước cạn, sang phía đèo Mã Pì Lèng. Sau chặng băng rừng, lội suối, ông trèo lên một tảng đá lớn bên bờ sông, nằm

gối đầu lên chiếc ba-lô để nghỉ.

Từ đáy vực nhìn lên, hai vách núi cao vút gần như khép lại. Bầu trời bỗng thu thành một dải sáng, mảnh như dòng sông trên cao với những áng mây lặng lẽ trôi. Dưới chân ông, Nho Quế len giữa lớp lớp đá xám; con người trở nên bé nhỏ trước công trình tạo hóa đã chạm khắc qua hàng triệu năm.

Trong khoảnh khắc ấy, nhà địa chất không chỉ nhìn thấy cấu trúc địa mạo. Ông nhìn thấy tương lai của một di sản. Ông nghĩ rằng rồi sẽ có ngày kinh tế phát triển, đời sống khá lên, người từ khắp nơi sẽ tìm về để chiêm ngưỡng cảnh quan kỳ diệu này. Đó không phải một dự



báo được viết trong báo cáo, mà là niềm tin này lên giữa đá núi: cái đẹp chân chính rồi sẽ được nhận ra.

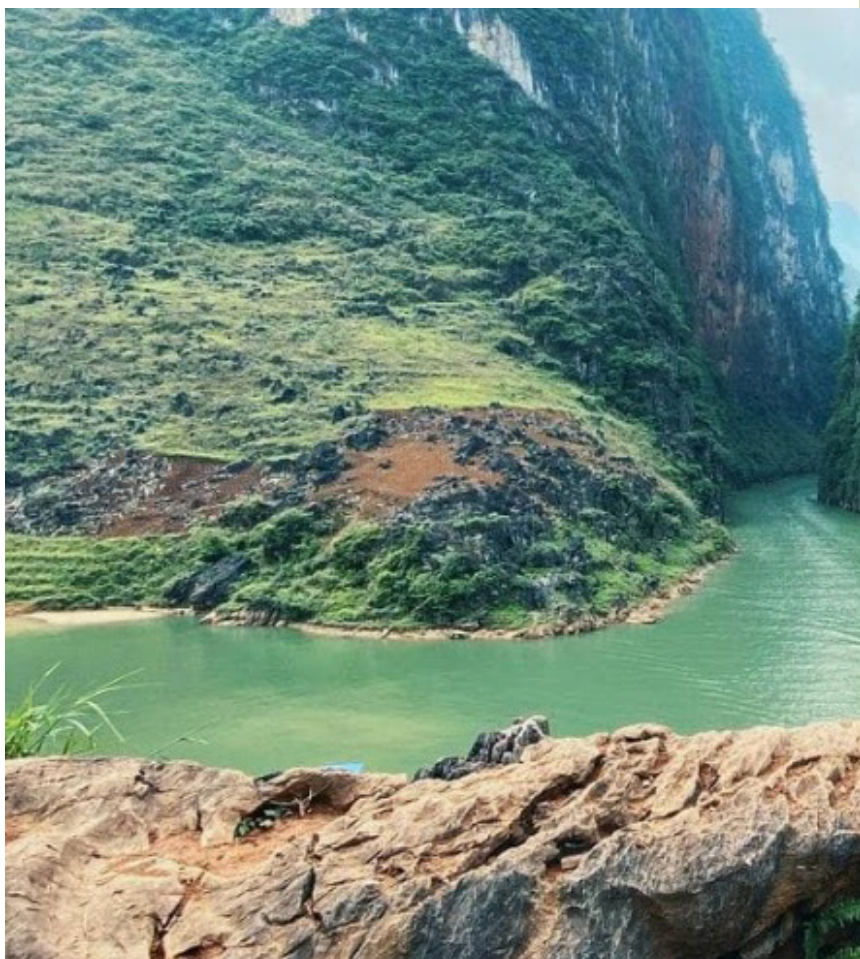
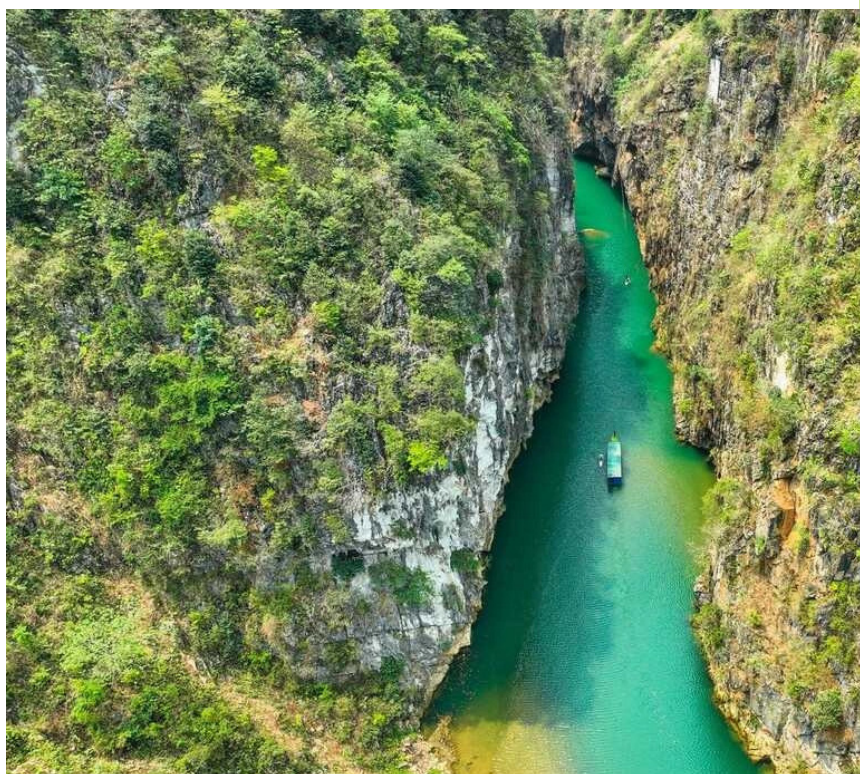
Nhiều năm sau, thuyền du lịch xuôi trên dòng Nho Quế, hình ảnh vách vực tràn ngập báo chí và mạng xã hội, dòng người tìm đến Mã Pì Lèng ngày một đông. Ước nghĩ trên chiếc ba-lô năm nào đã thành hiện thực. Chỉ có một điều khi ấy ông chưa biết: chính mình sẽ trao cho kỳ quan này một cái tên.

### TỪ “TU DI SẢN” ĐẾN HAI TIẾNG TU SÀN

Trước khi Cao nguyên đá Đồng Văn được xây dựng hồ sơ trình UNESCO công nhận là Công viên địa chất toàn cầu, GS Tạ Hòa Phương tập hợp kết quả nghiên cứu, cùng đồng nghiệp viết bài giới thiệu các giá trị địa chất của vùng Đồng Văn - Mèo Vạc. Mỗi điểm di sản cần một tên gọi để xuất hiện trong công trình khoa học, trên bản đồ và trong câu chuyện cộng đồng.

Hẻm vực sâu tới 700 m bên sông Nho Quế khi ấy chưa có tên riêng phổ biến. Gần đó là bản Tà Làng, nơi người Tày, người Giáy và người Mông cùng sinh sống. Theo ký ức của nhà khoa học, tiếng Tày đặt “tu” trước một số từ: “tu cáy” là con gà, “tu vại” là con trâu, “tu ằng” là cái cổng. Ông chọn “Tu” để gợi âm hưởng miền sơn cước; phần còn lại bắt đầu từ bản chất của nơi này: một di sản địa chất.

Ban đầu, ông ghép thành “Tu Di Sản”. Đọc lên thấy chưa thuận, ông gạch bỏ chữ “Di”, để lại hai tiếng “Tu Sàn”. Một thao tác tưởng như rất nhỏ - thêm vài chữ rồi bớt đi một chữ - đã khai sinh tên gọi ngày nay hiện diện trên bản đồ du lịch quốc tế: Tu Sàn, hay Tu San Canyon.







Cái tên lần đầu xuất hiện trong bài báo “Một số giá trị địa chất - cảnh quan vùng cao nguyên đá Đồng Văn - Mèo Vạc đáp ứng xây dựng Công viên địa cảnh”, đăng trên Tạp chí Các khoa học về Trái đất năm 2008. Không lẽ đặt tên, không lời tuyên bố ồn ào, hai tiếng ấy bắt đầu đời sống lặng lẽ trên trang nghiên cứu.

GS Tạ Hòa Phương cho rằng đặt tên cho di sản cũng giống đặt tên một giống, loài mới trong cổ sinh vật học - thao tác bình thường của nghiên cứu. Nhưng điều “bình thường” ấy tạo nên kết quả hiếm có: tên do nhà khoa học đề xuất không ở lại thư viện, mà được cộng đồng đón nhận như thể đã thuộc về miền đá từ lâu.



## MỘT CÁI TÊN ÂM THẨM ĐI VÀO ĐỜI SỐNG

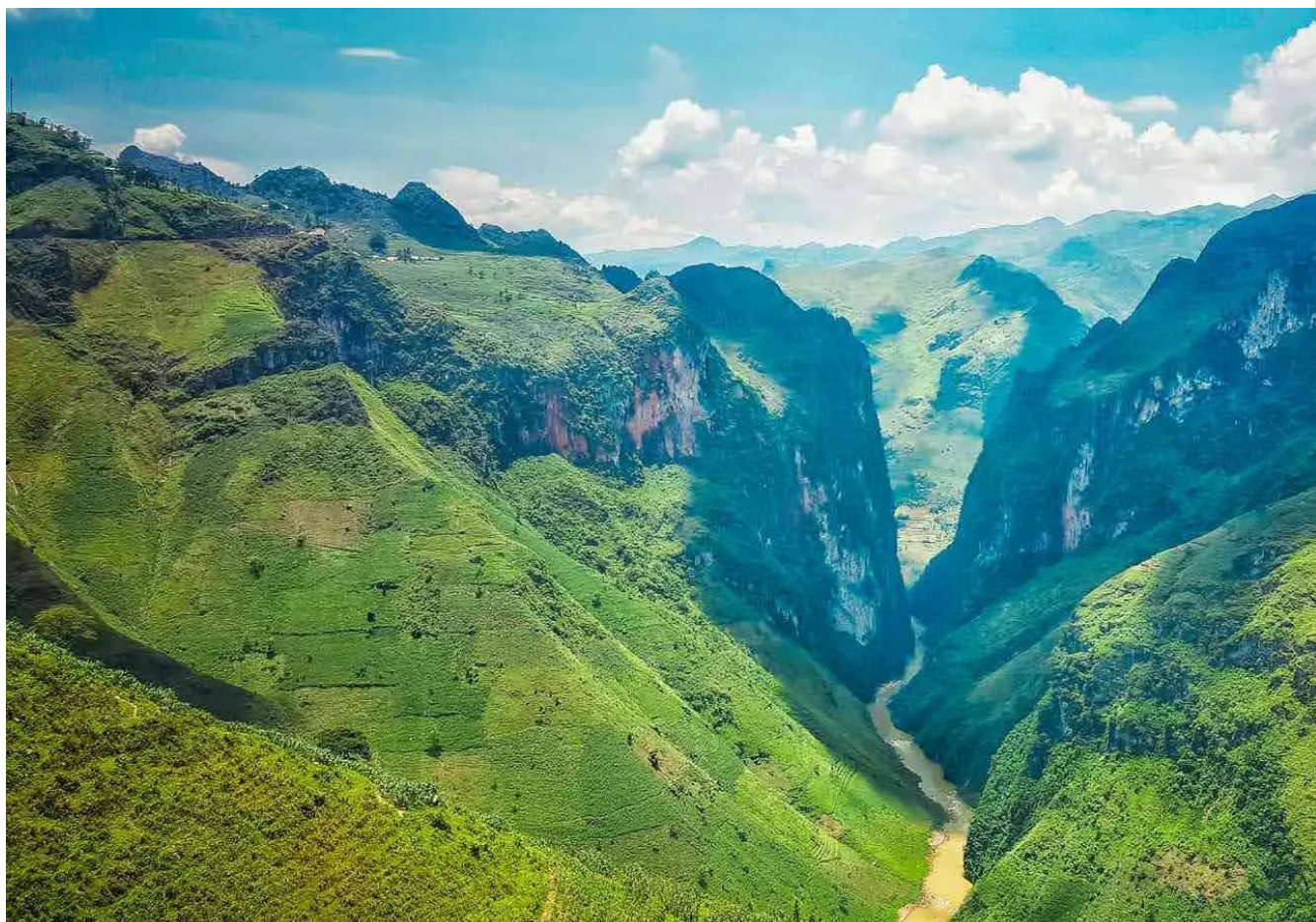
Sau bài báo năm 2008, phải một thời gian tên Tu Sản mới lan rộng. Hơn mười năm gần đây, khi du lịch Cao nguyên đá Đồng Văn phát triển, địa danh ấy xuất hiện dày trên báo chí, bản đồ, chương trình quảng bá và video trải nghiệm. Tìm “Tu Sản” hoặc “Tu San Canyon”, người xem gặp vô số khuôn hình Nho Quế xanh biếc luồn giữa đá xám, những con thuyền nhỏ như nét chấm giữa thiên nhiên khổng lồ.

Người ta gọi nơi này là “đệ nhất hùng quan”, là một trong những hẻm vực sâu và hùng vĩ bậc nhất Đông Dương. Hai âm tiết ngắn gọn, khỏe khoắn dường như vừa vặn với cảnh quan đến mức hầu hết mọi người tin đó là địa danh cổ truyền từ bao đời.

Nhiều lần trở lại miền đá, GS Tạ Hòa Phương nghe người dân và du khách nhắc “hẻm Tu Sản”. Hầu như không ai biết người đặt tên đang đứng gần mình. Ông chỉ mỉm cười, lặng lẽ quan sát hai chữ do mình viết ra đi vào đời sống.

Có lần, GS.TSKH Nguyễn Hoàng Lương, nguyên Phó Hiệu trưởng Trường Đại học Khoa học Tự nhiên, đi thuyền trên sông Nho Quế, gọi điện và gửi ảnh cho ông. Thấy trong ảnh là hẻm Tu Sản, “tác giả” của tên gọi nhờ bạn hỏi hướng dẫn viên xem địa danh ấy có nghĩa gì. Câu trả lời đầy màu sắc rằng đó là “nhát búa từ trên trời bổ





xuống sông Nho Quế". Nhưng khi được hỏi câu ấy thuộc ngôn ngữ dân tộc nào, người hướng dẫn cũng đành chịu.

Câu chuyện khiến người nghe bật cười, nhưng cũng cho thấy: khi tên gọi đã thuộc về cộng đồng, nó được bồi đắp bằng trí tưởng tượng và cảm xúc. "Tu Sần" không còn chỉ là lựa chọn từ ngữ trong bài báo khoa học. Nó đã có đời sống riêng.

### **NGƯỜI ĐỌC LỊCH SỬ TRÁI ĐẤT TRONG ĐÁ**

Để hiểu vì sao một cái tên có thể neo bền vào ký ức đến vậy, cần trở lại với hành trình của người đã đặt nó.

GS.TS Tạ Hòa Phương có gốc quê

ở Vĩnh Bảo, Hải Phòng và Nam Sách, Hải Dương; sinh năm 1949 tại Đại Từ, Thái Nguyên, khi gia đình sơ tán. Năm 1966, ông được cử sang Liên Xô học tập; sau một năm dự bị tiếng Nga tại Kiev, ông học Địa chất tại Trường Đại học Tổng hợp Quốc gia Voronezh và tốt nghiệp năm 1972.

Trở về nước, ông công tác tại Khoa Địa chất - Địa lý, Trường Đại học Tổng hợp Hà Nội, nay là Khoa Địa chất, Trường Đại học Khoa học Tự nhiên, Đại học Quốc gia Hà Nội. Ông gắn bó với giảng dạy, nghiên cứu đến khi nghỉ công tác ở tuổi 70.

Từ năm 1975, ông có hơn 50 chuyến khảo sát tại Cao nguyên đá Đồng Văn. Đó là hàng nghìn







cây số đường đèo và biết bao giờ cúi sát từng lớp đá. Địa chất là khoa học của thời gian rất lớn nhưng đòi hỏi quan sát vô cùng nhỏ: đôi khi phải cẩn trọng đến từng xăng-ti-mét, nhận ra một hóa thạch bé để xác lập ranh giới của thời đại cách nay hàng trăm triệu năm.

Một đóng góp nổi bật của ông là xác lập ranh giới giữa hai bậc Frasni và Famen trong hệ Devon tại đèo Si Phai. Ranh giới này trùng với ranh giới giữa hai đới vi cổ sinh của nhóm hóa thạch rặng nón, được đánh giá là di sản địa chất có ý nghĩa quốc tế. Trong đá là dấu vết của thành tạo có tuổi trên dưới 400 triệu năm - trang sử Trái đất ông góp phần đọc và

giới thiệu với thế giới.

Ông còn tham gia nhận diện, đặt tên nhóm tượng Thạch Sơn Thần ở Quận Bạ và phổ biến kiến thức về cao nguyên đá, hang động, hóa thạch. Ông nhiều lần phản biện phương án khai thác, phát triển du lịch ở khu vực di sản, kiên trì quan điểm sử dụng hợp lý, bảo tồn lâu dài và phát huy bền vững.

#### **TÂM HỒN THI SĨ GIỮA NHỮNG TẢNG ĐÁ**

Năm 2009, TS Kiều Quý Nam, Viện Địa chất, nhận xét sẽ chưa đầy đủ nếu chỉ gọi Tạ Hòa Phương là nhà địa chất. Bởi đóng góp của ông còn trải sang văn chương, dịch thuật, hội họa, nhiếp ảnh - đáng vóc của một nhà văn hóa.

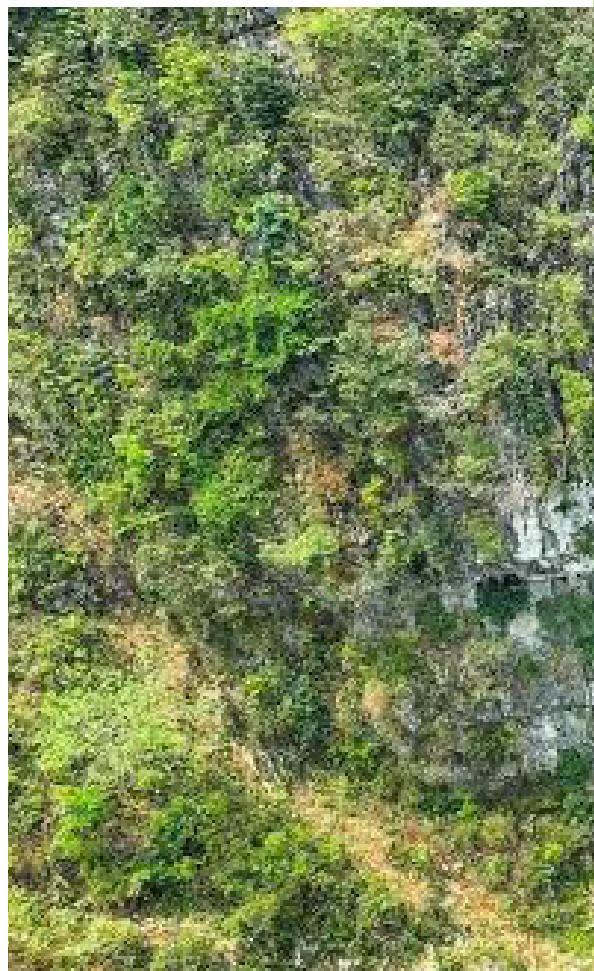
Trong con người khoa học luôn đo



đếm và kiểm chứng là một thi sĩ nhạy cảm trước ánh sáng. Dưới bút danh Tạ Phương, ông viết về vệt nắng vắt qua Mã Pì Lèng, bông thạch thảo tím bên Nho Quế. Ánh sáng chảy, núi đá có nhịp thở, con sông mang theo nỗi nhớ.

Từ những vần thơ ấy, nhạc sĩ Hoàng Lê sáng tác "Khoảnh khắc Mã Pì Lèng", do ca sĩ Mạnh Hà thể hiện. Mang âm hưởng dân ca Mông, ca khúc khắc họa Mã Pì Lèng, Nho Quế và Tu Sản. Ngày 21/3/2026, tác phẩm được Hội Nhạc sĩ Hà Nội bình chọn hay nhất chương trình; sau đó được dùng trong video tuyển sinh Khoa Địa chất. Tình yêu miền đá tìm thêm đường đến người trẻ.

Tạ Phương là nhà thơ, dịch giả, hội viên Hội Nhà văn Việt Nam. Năm 1999, ông giành giải Nhất cuộc thi dịch thơ Pushkin. Đặc biệt tâm huyết với Sergey Esenin, ông



đã hoàn thành bản thảo "Tiếng thơ buồn xứ bạch dương" dày hơn 1.000 trang, dự kiến xuất bản năm 2026, và tự vẽ chân dung thi sĩ Nga làm tranh bìa.

Sau nghỉ hưu, ông vẫn nghiên cứu, viết sách, thám hiểm hang động. Năm 2023, ông chủ biên chuyên khảo song ngữ "Kỳ quan hang động Quảng Bình Việt Nam/ Cave Wonders in Quang Binh Vietnam", nhân 20 năm Phong Nha - Kẻ Bàng trở thành Di sản thiên nhiên thế giới. Những say mê ấy cùng gặp ở tình yêu thiên nhiên và cái đẹp.

### **ĐỂ NHỮNG BẢO VẬT CỦA THỜI GIAN CÒN MÃI**

Ở tuổi 77, GS Tạ Hòa Phương vẫn nghiên cứu, viết và sáng tạo. Dấu ấn của ông còn ở khả năng đưa tri thức ra khỏi phòng chuyên môn, giúp cộng đồng hiểu dưới chân mình là những trang sử tự nhiên





không thể viết lại nếu bị hủy hoại.

Niềm vui khi “Tu Sản” được đón nhận không phải niềm vui sở hữu một cái tên. Đó là xúc động khi thấy cộng đồng yêu thắng cảnh, khi khái niệm khoa học trở thành lời gọi tha thiết đối với một vùng đất. Có lẽ tên ấy được chấp nhận vì phù hợp với âm hưởng văn hóa và khung cảnh; sâu xa hơn, bởi phía sau là sự trân trọng di sản.

Tu Sản hôm nay đón những con thuyền và ánh mắt ngỡ ngàng giữa bốn bề vách đá. Càng nổi tiếng, di sản càng cần được bảo vệ. Du lịch còn phải giúp mỗi người hiểu mình đang bước vào không gian hình thành qua hàng trăm triệu năm, nơi một tổn thương có thể không bao giờ phục hồi.

Ước vọng của nhà khoa học là những di

sản địa chất – món quà vô giá thiên nhiên trao cho các vùng miền Tổ quốc – được tôn vinh, gìn giữ như báu vật. Bởi bảo tồn đá không chỉ là giữ cảnh quan. Đó là giữ ký ức Trái đất, sinh kế cộng đồng, một phần căn cước đất nước và quyền được kinh ngạc trước vẻ đẹp nguyên sơ của các thế hệ mai sau.

Ngày trước, nằm trên tảng đá bên Nho Quế, Tạ Hòa Phương ngược nhìn bầu trời chỉ còn là một dải sáng và tin rồi sẽ có người tìm đến. Hôm nay, hai tiếng “Tu Sản” vang lên vừa lạ vừa thân quen. Một cái tên bước ra từ trang báo khoa học, hòa vào tiếng nước, màu đá và ký ức muôn người. Đó là phần thưởng đẹp nhất cho một đời đi tìm câu chuyện của đá: di sản được yêu mến và gìn giữ.

# DẤU CHÂN

## NHÀ THƠ KHUYẾT GÓT

👉 PHẠM THÀNH HƯNG



Liệt sĩ Nguyễn Khánh Thụy.

Ảnh tư liệu

Tháng 9 năm 1971, khi những chàng sinh viên khóa 15 ĐH Tổng hợp HN (như Nguyễn Văn Thạc, Hoàng Nhuận Cầm, Võ Quang Minh, Nguyễn Quý Lãng...) gác bút nghiên lên đường ra trận, cũng là lúc lớp sinh viên khóa 16 đến 19. Lê Thánh Tông làm thủ tục tựu trường. Trong số những tân sinh viên nhập học năm 71, Nguyễn Khánh Thụy là chàng trai Hà Nội có khuôn mặt bầu bĩnh, sáng sủa, thông minh, nhưng đáng vóc gầy gò, thanh mảnh, đúng kiểu thư sinh. Bạn bè ngày đầu năm học rất lấy làm lạ: tại sao Khánh Thụy không bao giờ đá bóng, đáng đi lúc nào cũng chúi chúi về phía trước, quần may dài khuyết gót, đi như sắp ngã, và đặc biệt là được nhà trường miễn hoàn toàn môn học thể dục thể thao.

Tháng 9 năm 1972, đúng một năm sau, vừa học xong năm thứ nhất, Nguyễn Khánh Thụy cùng gần chục bạn trai trong lớp lại đến lượt viết đơn tình nguyện lên đường. Không ai hình dung Nguyễn Khánh Thụy lại đủ sức khỏe trúng tuyển nghĩa vụ quân sự. Trước ngày lên đường, nửa đêm về sáng bạn bè phát hiện ra anh rón rén ra đường, chạy một mình. Có cô bạn gái trong

lớp đoán già đoán non rằng, Nguyễn Khánh Thụy chạy giữa nửa đêm vì... sợ chết. Tin tức không vui từ mặt trận thành cổ Quảng Trị khi đó bay ra làm nản lòng bao người. Khánh Thụy sợ, không ngủ nổi nên chạy cho tan nỗi sợ hãi? Chạy để giải tỏa nỗi lo âu trước cuộc chiến khốc liệt đang đến với mình chăng? Không kiểm chế được sự tò mò, bạn bè hỏi thật, Nguyễn Khánh Thụy vui vẻ trả lời: "Tớ giấu bác sỹ nên vẫn trúng tuyển, sức khỏe hạng B1, vẫn đủ điều kiện nhập ngũ. Tớ chạy luyện tập để hành quân ra trận đấy. Tớ bị các cậu gọi đùa là Hephaixtot, thần thợ rèn, đáng đi như ngọn lửa lập bùng trong thần thoại Hy Lạp là có lý đấy. Tớ có tật bẩm sinh mà". Anh kéo ống quần lên cho mọi người xem. Hóa ra cả hai bàn chân anh đều thiếu gót. Bạn bè nhìn kỹ hai bàn chân anh mà se lòng. Hai bàn chân đủ mười ngón, đều đặn, nhưng lòng bàn chân vụt cong lên, không có tí gót nào.

Trong mấy tháng huấn luyện bộ binh, anh không để tiểu đội mình mất điểm thi đua trong tất cả các bài tập kỹ chiến thuật, kể cả hành quân vác nặng. Anh cũng từ chối việc viết đơn đề nghị cho mình chuyển sang





đơn vị hành quân cơ giới. Cho đến ngày kết thúc huấn luyện, chuẩn bị lên đường, các sỹ quan chỉ huy vẫn không biết đại đội mình là đơn vị thiếu... hai gót chân.

Ba tháng sau, Nguyễn Khánh Thụy đã cùng đồng đội vượt Trường Sơn, vào tăng cường cho chiến trường Đông Nam Bộ. Chỉ trên đường hành quân nhìn Nguyễn Khánh Thụy mọi người mới thấy bàn chân là thứ quý giá nhất trên cơ thể con người. Vào mùa mưa, những lối mòn Trường Sơn đất nhão nhoét, trơn tuột. Khánh Thụy không đi giày, vì lội qua các bãi sình lầy là hai chiếc giày nằm lại trong bùn, không bỏ công mò xỏ lại. Còn đi dép lội rừng với Nguyễn Khánh Thụy vẫn là một cực hình. Cái quai hậu của chiếc dép cao su với anh trở nên thừa, vì anh không có gót. Chỉ bước đi một vài chục mét, mặc dù chống gậy, chúm người cho đỡ trọng tâm về phía trước, dép của anh vẫn bị tuột. Nó không tuột về phía trước mà tuột về sau. Có lúc dép chạy lên ôm lấy bắp chân lúc nào không biết. Đơn vị nhường cho anh các kiểu giày kiểu tất kiếm được. Có tuần hành quân anh chỉ đi bằng tất. Những đôi tất có sợi tơ vàng quanh đáy, của Trung Quốc sản xuất rất bền, nhưng anh đi chỉ xỏ vào lội bùn, trèo đèo hai ngày là nát. Dọc đường anh bị sốt rét hành hạ. Anh biết, nếu dừng lại ở binh trạm nào đó để chữa bệnh, rất dễ chết hoặc lạc đơn vị, không thể chạy đuổi

theo hoặc tìm được đại đội của mình. Anh quyết định buộc sợi dây vào bụng rồi nhờ đồng đội kéo đi. Có lần cơn sốt ập đến, anh vẫn nhắm mắt, không biết mình thức hay mê ngủ, mồ hôi vã ra, đôi bàn chân lú lú bước theo sợi dây lúc căng lúc chùng, kéo mình về phía trước.

Đồng đội khổ một, anh khổ mười, nhưng anh không bao giờ tắt được nụ cười tươi. Anh nổi tiếng suốt dọc đường hành quân không phải vì dị tật và ý chí sắt đá của người lính cụ Hồ mà vì tài năng thi ca. Ai trông thấy anh, chỉ cần giục: "Thụy đọc thơ đi" là anh lập tức đọc tặng một bài. Đồng đội nào muốn làm quen với anh, chỉ cần bày tỏ nguyện vọng thích nghe thơ, anh lập tức bắt chuyện, hỏi thăm quê quán, gia đình. Thơ anh đọc chặng đường hành quân tháng 11 năm 1972 phần lớn là những bài thơ chiến trận. Những bài thơ như Trường Sơn Đông Trường Sơn Tây, Tiểu đội xe không kính, Gặp em cô thanh niên xung phong ... của Phạm Tiến Duật, hay Núi Đôi của Vũ Cao anh đọc hàng chục lần, mọi người nghe không chán, thậm chí nhiều người đã thuộc lòng theo. Biết anh là sinh viên Văn khoa, đồng đội khai thác tài năng anh đến triệt để. Sang đầu tháng 2 năm 1973, khi đã đi hết đường mòn Hồ Chí Minh, nhiều người trong đại đội không thích nghe thơ chiến trận nữa, lại bắt anh





đọc thơ tình Xuân Diệu, Nguyễn Bính hoặc kể lại truyện Kiều. Khi thấy vốn thơ mình đã cạn, anh chuyển sang đọc thơ của chính mình. Đó là những bài thơ phơi phới tinh thần lạc quan, tin tưởng vào chiến thắng tất yếu của công cuộc giải phóng miền Nam. Thơ anh ca ngợi vẻ đẹp bí ẩn của đại ngàn Trường Sơn hùng vĩ, vẻ đẹp của chòm sao Bắc đẩu gợi nhớ sắc nắng Ba Đình. Anh đặt ra định mức sáng tác cho mình: mỗi ngày ít nhất phải ra một bài thơ. Vậy là dọc các chặng đường hành quân, từ Nam Đàn – Tuyên Hóa – Bố Trạch rồi vượt Trung Lào, Hạ Lào, xuyên sang Đông bắc Campuchia để đến với miền đất Đông Nam Bộ, Nguyễn Khánh Thụy đã trở thành nhà thơ của trung đoàn lúc nào không biết.

Một trong những câu chuyện gây ấn tượng nhất anh kể là motyp thần thoại Hy Lạp trong trường ca Iliad của Homer. Chuyện kể rằng mẹ của Asin là nữ thần Thetis đã nhúng con xuống dòng sông âm phủ Styx cho cơ thể cậu bé Asin trở thành mình đồng da sắt, bất khả xâm phạm. Tuy vậy, do sợ ý, bà đã nắm chắc đứa bé sơ sinh của mình ở gót chân. Vì vậy phần gót chân đã không được nước sông chạm tới. Lớn lên, trở thành người anh hùng bách chiến bách thắng nhưng gót chân Asin đã thành điểm tử huyệt. Về sau, trong cuộc Chiến tranh thành Tơ-roa, đối phương đã phục kích bắn trúng gót chân làm Asin tử trận... Kể chuyện xong, Nguyễn Khánh Thụy cười tếu: Thụy này không có gót chân là



không hề có chỗ nào là điểm yếu. Thụy là một chiến binh bất tử, mình đồng da sắt hoặc bom đạn phải tránh mình, chỉ lo ế vợ vì bước chân chấm phẩy mà thôi.

Trung đoàn 271 của Nguyễn Khánh Thụy bắt đầu tác chiến lần lượt qua các địa bàn Tây Ninh, Long An, Quảng Đức. Anh chiến đấu dũng cảm, lập nhiều chiến công nhưng không được đề bạt hoặc giao nhiệm vụ chỉ huy. Lý do rất đơn giản: không có gót chân, anh không thể đi đầu đội hình xuất kích, xung phong. Chậm chân, anh thường bị tụt phía sau, nhận vị trí của tay súng bắn yểm trợ, chạy phía sau đồng đội. Trong các chiến dịch, anh được ưu tiên đánh phòng thủ hoặc giữ chốt. Điều quý nhất là những ngày trên chốt, anh thường lân la đến từng tiểu đội nói chuyện, đọc thơ. Thời gian Trung đoàn đóng quân dưới chân dãy Atôpơ (Lào), có nhiều người nhầm tưởng Khánh Thụy là chính trị viên đang “đi sâu đi sát”, đến từng tiểu đội để làm công tác tư tưởng, động viên chiến sỹ.

Thực ra những bài thơ Khánh Thụy viết không hay. Vì đó là những bài thơ thời sự, anh viết đều đặn mỗi ngày, viết kịp thời, đôi khi hài hước để làm vui cho đồng đội. Những chàng lính trẻ của Đại học Tổng hợp và Đại học Bách Khoa trong Trung đoàn gần như đều nhớ hai câu anh viết tưởng tượng buổi chia tay người yêu ra trận: “Anh dắt em đi trời sắp sáng rồi/ Mà trong tim anh, gà chưa muốn gáy”. Quyển sổ tay thơ, chép những bài anh sáng tác mỗi tháng lại chỉ chít những ký hiệu, chữ to chữ nhỏ. Đó là những ý kiến của đồng đội góp ý cho từng hình ảnh, tứ thơ. Anh đã có lần nói thật: Thơ anh chỉ là “thơ mộc”, là bản thảo lần đầu. Giải phóng miền Nam, hòa bình, về Hà Nội, anh sẽ sửa kỹ, hoàn chỉnh để xuất bản tập đầu tay.

Nhưng mơ ước của anh đã không thành hiện thực. Tháng tư năm 1975, sau khi giải phóng thị xã Phước Long, trung đoàn

271 tiến vào bao vây cô lập địch tại Mỹ Tho, Long An, chuẩn bị cho chiến dịch Hồ Chí Minh giải phóng Sài Gòn. Trong đội hình hành quân của mũi tiến công phía Tây, Nguyễn Khánh Thụy vui chân đi nhanh như chỉ đi bằng ngón. Nhưng trên đường tiếp cận mục tiêu, hố cá nhân của anh trúng một quả pháo kích. TS. Chu Đức Tính và đồng đội ở hầm bên cạnh chỉ nghe thấy tiếng anh gọi mẹ, cùng lúc với chiếc ba lô tung lên cao. Anh bị vết thương bụng, rất sâu. Được chuyển về trạm phẫu trung đoàn cùng chiếc ba lô, nằm trong cáng, anh vẫn vươn tay ra hiệu cho chiến sỹ công binh khênh đầu cáng tìm hộ mình cuốn sổ tay thơ.

Hai ngày sau, ngày 16 tháng 4 năm 1975, tức còn 10 ngày mới sẽ có lệnh Tổng tấn công giải phóng Sài Gòn, từ trạm phẫu Trung đoàn 271 có điện báo về: nhà thơ của trung đoàn đã vĩnh viễn ra đi.

Mấy chục năm qua, đồng đội của trung đoàn 271 vẫn thay nhau đến con ngõ 43 phố Nguyễn Hữu Huân, tìm nhà Nguyễn Khánh Thụy thắp hương, tưởng nhớ. Hỏi chuyện những người cùng trang lứa cùng phố, rất nhiều người còn nhớ năm xưa hình ảnh anh phụ trách đội Nguyễn Khánh Thụy dáng đi tập tễnh, những đêm trăng sáng vẫn thường dạy các em thiếu nhi học hát, học làm thơ. Mọi người đều chung một ý nghĩ trong đầu: Nếu anh còn sống, trở về, bệnh viện quân y 108 để dàng phẫu thuật lấp cho anh đôi gót chân nhân tạo; Nếu tìm được tập thơ anh viết, đồng đội sẽ thay anh hoàn thiện, xuất bản tặng đồng đội, bạn bè.

Nhưng rồi nhìn lâu lâu khuôn mặt anh trong ảnh, anh như đang nói với mọi người: giả thuyết ấy là thừa, Cuộc đời ngắn ngủi của anh tự nó đã là một bài thơ lớn, Bài thơ Sống mãi với tuổi 20.



TRÒ CHUYÊN *cùng*  
PGS.TS VŨ THỊ THANH NHÃ

# ĐIỀU AI KHÔNG THỂ THAY THẾ

VI BẢO







PGS..TS. Vũ Thị Thanh Nhã

HÀNH TRÌNH CỦA PGS.TS VŨ THỊ THANH NHÃ - TRƯỞNG KHOA NGÔN NGỮ VÀ VĂN HÓA ANH, TRƯỜNG ĐẠI HỌC NGOẠI NGỮ, ĐẠI HỌC QUỐC GIA HÀ NỘI - BẮT ĐẦU TỪ NGỌN LỬA SỰ PHẠM TRONG GIA ĐÌNH, LỚN LÊN QUA NHỮNG NĂM THÁNG BỀN BỈ GIẢNG DẠY VÀ NGHIÊN CỨU, RỒI GẶP MỘT THỬ THÁCH RẤT MỚI CỦA THỜI ĐẠI: TRÍ TUỆ NHÂN TẠO. TỪ CÂU CHUYỆN CỦA MÌNH, CÔ GỬI ĐẾN SINH VIÊN Ở MỌI NGÀNH HỌC MỘT LỜI NHẮN GIẢN DỊ MÀ THÔI THÚC: ĐỪNG ĐỨNG YÊN VÌ SỢ TƯỞNG LAI; HÃY HỌC CÁCH LÀM CHỦ CÔNG NGHỆ VÀ CAN ĐẢM BƯỚC ĐI BẰNG NĂNG LỰC RẤT RIÊNG CỦA CON NGƯỜI.

### NGỌN LỬA NGHỀ GIÁO BẮT ĐẦU TỪ MỘT CUỘC TRÒ CHUYỆN

Với PGS.TS Vũ Thị Thanh Nhã, nghề giáo chưa bao giờ là một lựa chọn tình cờ. Năm ấy, khi đứng trước ngưỡng cửa đại học, tương lai phía trước cũng rộng lớn và mơ hồ như với biết bao người trẻ. Cô đã ngồi lại trong một cuộc trò chuyện nghiêm túc với cha - một nhà sư phạm từng trải. Nếu đi theo con đường ngôn ngữ, cha gợi ý, cô có thể bước vào môi trường doanh nghiệp năng động; hoặc chọn giảng dạy để trao truyền tri thức.

Câu chuyện ấy không phải một mệnh lệnh. Đó là lời mở đường của người đi trước, đủ gần gũi để người trẻ nhìn vào chính mình. Trước mắt cô là tấm gương của cha, mẹ và chị gái - những người ngày ngày tận tụy với nghề dạy học. Trong mái ấm ấy, bục giảng không chỉ là một nơi làm việc; đó là nơi tri thức được nối truyền bằng trách nhiệm, lòng kiên nhẫn và niềm tin vào sự trưởng

thành của con người. Cô Nhã chọn sư phạm, tiếp nối ngọn lửa gia đình bằng quyết định của chính mình.

Nhưng phải đến khi vừa đỗ đại học, lựa chọn ấy mới thực sự có hình hài. Là sinh viên năm nhất còn nhiều bỡ ngỡ, cô nhận công việc đầu tiên: trợ giảng tiếng Anh. Những đồng tiền đầu tiên kiếm được từ việc truyền đạt kiến thức đem đến niềm vui; song điều khiến cô nhớ mãi lại là sự tiến bộ từng ngày của người học. Trong khoảng khắc giản dị ấy, cô nhận ra: "À, hóa ra mình có năng khiếu, và mình thực sự thuộc về nơi này."

Có những quyết định lớn của đời người không đến bằng một tiếng gọi vang dội. Chúng được xác tín từ những trải nghiệm rất nhỏ: một ánh mắt hiểu bài, một câu hỏi được cất lên, một học trò tiến bộ hơn hôm qua. Từ đó, cô hiểu hạnh phúc của người thầy được xây nên từ sự trưởng thành của học trò. Hành trình nghề nghiệp vì thế không chỉ

là đi tới một vị trí, mà là bền bỉ đồng hành để nhiều người khác tìm thấy con đường của họ.

### MÓN QUÀ CỦA THỜI ĐẠI - VÀ THỬ THÁCH CỦA NGƯỜI HỌC

Hôm nay, một thế hệ sinh viên khác đang bước vào đại học giữa những đổi thay chưa từng có. AI có thể trả lời tức thì, dịch một văn bản chỉ trong vài giây, tóm tắt hàng trăm trang tài liệu và hỗ trợ giao tiếp vượt qua khoảng cách địa lý. Câu hỏi không chỉ đến với sinh viên ngành ngôn ngữ. Người học kỹ thuật, kinh tế, y dược, khoa học xã hội hay bất kỳ lĩnh vực nào cũng có thể băn khoăn: năng lực nào rồi sẽ bị máy móc thay thế, và mình còn có thể tạo ra giá trị gì?

PGS.TS Vũ Thị Thanh Nhã không phủ nhận sức mạnh của công nghệ. Cô nhìn thấy trong đó một món quà lớn của thời đại. Nếu trước đây, người học phải chật vật tìm từng cuốn tài liệu, cơ hội trò chuyện với

**Máy móc có thể dịch nhanh hơn, ghi chép chính xác hơn và tạo ra hàng nghìn câu chữ trong chớp mắt. Nhưng để hiểu một con người, chuyển trao một nền văn hóa và làm nên ý nghĩa của tri thức, công nghệ vẫn cần một trái tim biết rung động.**



người bản ngữ hiếm hoi, thậm chí phải ra nước ngoài mới được sống trong môi trường ngôn ngữ, thì nay kho tri thức và những cộng đồng học tập trên thế giới có thể hiện diện ngay trên một màn hình. Với sinh viên, ngoại ngữ vì thế không còn chỉ là một môn học hay chuyên ngành; đó còn là chiếc chìa khóa mở rộng cánh cửa đến tri thức, nghề nghiệp và đối thoại toàn cầu.

Nhưng món quà nào cũng đi kèm trách nhiệm. Sự thuận tiện có thể làm người học tiến nhanh hơn, cũng có thể khiến họ dừng lại ở bề mặt. Một bản dịch trôi chảy không đồng nghĩa với sự thấu hiểu; một câu trả lời đầy đủ không bảo đảm tư duy đã thực sự được vận động. Nếu chỉ hỏi AI để có ngay kết quả, sinh viên rất dễ đánh mất quá trình thử sai, phân biện, liên hệ và tự diễn đạt – chính những thao tác âm thầm tạo nên năng lực học tập bền vững.

Bởi vậy, thay vì lo sợ hoặc lệ thuộc,

người học cần đặt AI vào đúng vị trí: một công cụ hỗ trợ mạnh mẽ, không phải đích đến của việc học. Công nghệ có thể giúp tìm kiếm, gợi ý, mô phỏng, luyện tập và mở rộng nguồn tham khảo; còn việc kiểm chứng, đặt câu hỏi, lựa chọn điều đáng tin, kết nối tri thức với hoàn cảnh thực tế và chịu trách nhiệm về quyết định cuối cùng vẫn thuộc về con người.

### **MÁY MÓC DỊCH CÂU CHỮ, CON NGƯỜI CHUYỂN TRAO VĂN HÓA**

Từ góc nhìn của một nhà giáo và nhà nghiên cứu ngôn ngữ, cô Nhã cho rằng giới hạn của AI nằm ở chính cách nó được tạo nên. Hệ thống có thể xử lý một lượng dữ liệu khổng lồ với tốc độ vượt xa con người, nhưng vẫn phụ thuộc vào dữ liệu được huấn luyện và cập nhật. Trong khi đó, đời sống luôn vận động: một từ ngữ có thể đổi nghĩa theo cộng đồng sử dụng; một cách nói có thể chứa ký ức, bản sắc, thái độ hoặc những điều người nói cố ý không nói ra. Để nhận biết những

chuyển động tinh tế ấy cần nhiều hơn khả năng tính toán – cần sự quan sát, trải nghiệm và năng lực phán đoán trong bối cảnh.

Cô kể một ví dụ gần gũi với người làm báo và làm nội dung. Khi đi phỏng vấn, sinh viên hay phóng viên có thể dùng thiết bị hiện đại để ghi âm, chuyển giọng nói thành văn bản và sắp xếp dữ liệu. Máy móc làm những việc đó rất nhanh, rất chính xác. Nhưng sau lớp dữ liệu thô ấy, ai sẽ nhận ra khoảnh khắc nhân vật ngập ngừng trước một ký ức? Ai hiểu vì sao một chi tiết tưởng nhỏ lại mở ra chiều sâu của cả câu chuyện? Ai chọn được câu chữ đủ chân thực để người đọc không chỉ biết, mà còn cảm?

Theo cô, đó là nơi "yếu tố con người" trở thành giá trị không thể xem nhẹ. Tương tự, ở những cấp độ dịch thuật thông thường, máy móc có thể thay con người xử lý nhiều phần việc. Nhưng khi bước lên cấp độ chuyên gia, dịch thuật không còn là phép chuyển đổi cơ học giữa hai hệ thống từ ngữ. Đó là sự chuyển trao văn hóa, là khả năng đọc được hàm ý ngoài câu chữ, cân nhắc tác động của cách diễn đạt và tạo nên nhịp cầu thấu cảm giữa những con người có bối cảnh khác nhau.

Điều này cũng đúng bên ngoài lĩnh vực ngôn ngữ. Một kỹ sư không chỉ cần kết quả tính toán mà còn phải hiểu công nghệ phục vụ ai. Một bác sĩ không chỉ đọc chỉ số mà còn lắng nghe nỗi lo của người bệnh. Một nhà quản lý không chỉ tối ưu quy trình mà còn phải nhìn thấy con người trong mỗi quyết định. AI càng mạnh, yêu cầu đối với năng lực con người càng cao: hiểu biết sâu hơn, tư duy phân biện tốt hơn, đạo đức nghề nghiệp vững hơn và khả năng đồng cảm chân thành hơn.





### ĐAM MÊ KHÔNG NẪM SẴN Ở CUỐI CON ĐƯỜNG

Đằng sau những câu hỏi về AI thường là một nỗi lo khác của tuổi trẻ: sợ mình chưa đủ giỏi, chưa chọn đúng ngành, chưa tìm thấy đam mê, trong khi người khác dường như đã đi rất xa. Nhịp sống số khiến thành công của người khác liên tục hiện lên trước mắt, còn những tháng ngày hoang mang của chính mình lại trở nên nặng nề. Nhiều sinh viên tự buộc bản thân phải có một kế hoạch hoàn hảo ngay ở tuổi mười tám, đôi mươi - phải biết mình muốn gì, sẽ trở thành ai và khi nào sẽ thành công.

Trong ánh nhìn của người đã đi qua một hành trình dài với giáo dục, cô Nhã dành cho sự hoang mang ấy không phải lời phán xét, mà là sự thấu hiểu. Việc một người trẻ chưa hình dung rõ nghề nghiệp tương lai hay chưa gọi tên được điều mình thực sự yêu thích là hoàn toàn bình thường. Đam mê không nhất thiết là một báu vật có sẵn để ta tìm thấy trong một khoảnh khắc bừng sáng. Nhiều khi, nó được tạo nên sau hàng trăm giờ học tập, thử sức, va vấp, sửa sai và nhận ra mình muốn dành tâm sức cho điều gì.

Câu chuyện cô sinh viên năm nhất đi làm trợ giảng là minh chứng cho điều

đó. Cô không đợi đến khi chắc chắn tuyệt đối mới bước lên lớp; chính trải nghiệm đầu tiên đã giúp cô nhận ra năng lực và nơi mình thuộc về. Đam mê đến sau hành động, rồi được nuôi lớn bằng kỷ luật. Con đường nghề nghiệp cũng không phải một đường thẳng được vẽ sẵn, mà là chuỗi lựa chọn được soi sáng dần bởi những việc ta thực sự bắt tay làm.

### HÃY BẮT ĐẦU, ĐỂ TƯƠNG LAI CÓ MỘT ĐIỂM ĐẾN

Vì thế, lời nhắn PGS.TS Vũ Thị Thanh Nhã muốn gửi đến sinh viên không phải một công thức thành công, càng không phải lời hứa rằng mọi bước đi đều dễ dàng. Đó là một lời mời hành động: hãy cứ bắt đầu. Bắt đầu học một kỹ năng mới; đọc một cuốn sách ngoài chuyên ngành; tham gia một dự án cộng đồng; bước vào phòng thí nghiệm; thử sức trong một câu lạc bộ; thực hiện một cuộc trò chuyện mà mình từng ngại ngùng; hoặc dùng AI để học sâu hơn thay vì làm thay mình.

Mỗi trải nghiệm là một cách mở thêm cánh cửa vào chính mình. Khi thật sự dẫn thân, người trẻ mới dần nhận ra đâu là điểm mạnh, điều gì đánh thức trí tò mò, giá trị nào khiến mình sẵn lòng bền bỉ và công việc nào đem lại

cảm giác có ích. Có thể sẽ có những khởi đầu không dẫn tới đích dự tính. Nhưng ngay cả một lựa chọn chưa phù hợp cũng đem lại dữ liệu quý giá cho hành trình trưởng thành: ta biết thêm mình không muốn gì, còn thiếu gì và cần đổi hướng ra sao.

Trong thời đại AI, lợi thế lâu dài của sinh viên không nằm ở việc chạy đua với máy móc về tốc độ tạo chữ hay ghi nhớ thông tin. Lợi thế ấy nằm ở khả năng học hỏi không ngừng, đặt câu hỏi có chiều sâu, kết nối tri thức giữa nhiều lĩnh vực, đánh giá hậu quả của lựa chọn và giữ được sự tử tế trong cách mình sử dụng công nghệ. AI có thể mở rộng năng lực, nhưng phương hướng phải do con người lựa chọn; công cụ có thể giúp ta đi nhanh, nhưng lý do để đi và trách nhiệm với con đường ấy vẫn là của mỗi người.

Từ ngọn lửa sư phạm được trao truyền trong một gia đình đến câu chuyện học tập giữa thời đại trí tuệ nhân tạo, hành trình của cô Nhã gặp nhau ở một điểm: con người trưởng thành khi dám bước vào trải nghiệm và sống có trách nhiệm với lựa chọn của mình. Tương lai có thể chưa rõ ràng. Công nghệ ngày mai có thể còn mạnh hơn những gì hôm nay ta hình dung. Nhưng giữa mọi biến động, người trẻ vẫn luôn có thể bắt đầu từ điều gần nhất: một câu hỏi chân thành, một việc làm nghiêm túc, một bước chân không né tránh.

Bởi mọi hành trình vạn dặm đều khởi đầu từ một bước chân. Và có lẽ, điều AI không thể thay thế chính là khoảnh khắc một con người tự chọn bước chân đầu tiên ấy - bằng khát vọng, lòng can đảm và niềm tin rằng mình có thể tạo nên ý nghĩa cho con đường phía trước.

# Hai mươi năm theo dấu hàng rong, viết nên tình yêu Hà Nội

📖 VŨ SINH

SAU GẦN 20 NĂM QUAN SÁT ĐỜI SỐNG NGƯỜI BÁN HÀNG RONG Ở KHU PHỐ CỔ HÀ NỘI, BÀ YAGI NORIKO ĐÃ BIẾN NHỮNG TRẢI NGHIỆM THỰC ĐỊA THÀNH MỘT LUẬN VĂN THẠC SĨ ĐƯỢC HỘI ĐỒNG ĐÁNH GIÁ LÀ "MANG ĐẾN GÓC NHÌN MỚI VÀ GÂY XÚC ĐỘNG SÂU SẮC". ĐÂY LÀ KẾT QUẢ CỦA QUÁ TRÌNH HỌC TẬP TẠI CHƯƠNG TRÌNH THẠC SĨ KHU VỰC HỌC, ĐỊNH HƯỚNG VIỆT NAM HỌC CỦA TRƯỜNG ĐẠI HỌC VIỆT NHẬT - ĐHQGHN, NƠI PHÁT HUY CÁCH TIẾP CẬN LIÊN NGÀNH ĐỂ NGHIÊN CỨU VIỆT NAM TỪ NHỮNG VẤN ĐỀ CỦA ĐỜI SỐNG ĐƯƠNG ĐẠI.







**B**à Yagi là một trong gần 40 học viên nhận bằng trong lễ tốt nghiệp của trường, ngày 18/7.

"Hai năm trôi qua thật nhanh. Tôi cảm giác mình chỉ mãi hoàn thành hết việc này hết việc khác thì hành trình đã kết thúc", bà chia sẻ. "Điều quý giá nhất đối với tôi không phải tấm bằng thạc sĩ, mà là những gì tôi đã học được và tích lũy trong thời gian qua".

Đầu tháng 6, bà Yagi bảo vệ luận văn thạc sĩ nghiên cứu về trật tự và sự thừa nhận của xã hội đối với không gian bán hàng trên vỉa hè ở khu phố cổ Hà Nội, dựa trên gần 20 năm quan sát thực địa. Luận văn đạt kết quả cao và nhận đánh giá của hội đồng là "mang đến một góc nhìn mới và gây xúc động sâu sắc".

Bà Yagi Noriko có quê ở thành phố Tsushima, tỉnh Aichi, Nhật Bản - nơi bà mô tả cũng có một khu phố cổ, một hồ giống hồ Hoàn Kiếm và một cây cầu đồ bắc qua hồ như cầu Thê Húc.

Sau khi tốt nghiệp đại học ở Nhật Bản, bà làm việc tại một công ty du lịch, phụ trách lên kế hoạch cho nhiều tour du lịch ở thị trường Đông Á và Đông Nam Á. Bà cũng phối hợp với

các hãng hàng không và cơ quan truyền thông Nhật Bản để quảng bá hình ảnh Việt Nam, khi đây còn là một điểm đến khá mới đối với du khách Nhật. Giữa năm 2007, bà sang Việt Nam, sống tại Hà Nội từ đó đến nay.

Thời gian đầu, bà viết cho một tạp chí dành cho cộng đồng người Nhật sinh sống tại Việt Nam, rồi làm việc khoảng 15 năm trong lĩnh vực ODA của Nhật Bản, đồng thời hỗ trợ công tác truyền thông cho Trường Đại học Việt Nhật vào những ngày thành lập.

Trong nhiều năm sống tại Hà Nội, bà luôn quan sát những người bán hàng rong trên các tuyến phố ở khu phố cổ Hà Nội. Ban đầu, bà chỉ mong muốn viết về họ dưới dạng một bài viết mang tính tản văn để giới thiệu với độc giả Nhật Bản. Tuy nhiên, khi biết giáo sư Momoki Shiro, một học giả nổi tiếng về nghiên cứu Việt Nam, đến công tác tại Trường Đại học Việt Nhật, bà nhận ra rằng đây có thể trở thành một đề tài nghiên cứu, từ đó quyết định theo học chương trình thạc sĩ.

Theo bà Yagi, ý tưởng của đề tài nghiên cứu không chỉ xuất phát từ Việt Nam mà còn từ mối quan tâm lâu nay của bà đối với khu vực



kinh tế phi chính thức. Bà cho rằng một xã hội hạnh phúc không chỉ được xây dựng bằng pháp luật và các thiết chế, mà còn cần những giá trị đời thường như sự sẻ chia, nhường nhịn và tinh thần cộng đồng. Xuất phát từ những vấn đề đó, bà lựa chọn những người bán hàng rong – những người thể hiện văn hóa bình dân trong đời sống đô thị – làm đối tượng nghiên cứu, qua đó tìm hiểu những khía cạnh của xã hội không thể chỉ được lý giải bằng pháp luật hay các thiết chế.

“Tôi rất khâm phục những người vẫn tiếp nối những giá trị truyền thống ấy”, bà Yagi bày tỏ.

Luận văn lý giải việc nghề bán hàng rong vẫn tồn tại trên vỉa hè khu phố cổ Hà Nội, dù chịu sự quản lý ngày càng chặt chẽ. Thay vì tiếp cận vấn đề dưới góc độ pháp lý, nghiên cứu đi sâu vào các chuẩn mực văn hóa và những logic vận hành trong đời sống thường nhật để giải thích sự tồn tại bền bỉ của hoạt động kinh doanh này.

Trong quá trình viết, bà Yagi cho biết khó khăn nhất là việc sử dụng các thuật ngữ chuyên ngành mà trong giao tiếp hàng ngày hầu như không sử dụng. Ngoài ra, nhiều lý thuyết có nguồn gốc từ các ngôn ngữ khác khi dịch sang tiếng Việt

không đồng nhất. Vì vậy, bà thường xuyên nhờ thầy cô, bạn bè kiểm tra và góp ý cách diễn đạt.

“Khi bắt đầu viết luận văn, tôi mới thực sự nhận ra rằng mình vẫn chưa hiểu đối tượng nghiên cứu nhiều như mình từng nghĩ. Viết trong một thời gian dài cũng có lúc khiến tôi mất tập trung hoặc rơi vào bế tắc. Tôi nhận ra rằng việc rèn luyện cách viết luận văn một cách logic đã giúp tôi vượt qua những giai đoạn khó khăn đó”, bà Yagi nói.

Về việc học tiếng Việt, bà Yagi cho rằng nếu không biết tiếng Việt, sẽ không thể thực sự hiểu Việt Nam, nên đã bắt đầu học từ khi vừa sang Việt Nam. Đến nay, bà nhìn nhận bản thân chỉ tạm ổn khi viết, còn nghe và nói vẫn khó, nhất là khi phỏng vấn người dân ở vùng nông thôn các tỉnh lân cận lên Hà Nội mưu sinh.

“Họ nói giọng địa phương khá nặng, nên có những cuộc phỏng vấn mà tôi gần như không thể hiểu được”, bà nhớ lại.

Nhìn lại quá trình học, điều bà Yagi nhớ nhất lại là những môn học ngoài chuyên ngành và cả những câu chuyện bên lề trong giờ học. Những





khái niệm như “kinh tế đạo đức” hay “xã hội tiểu nông”, vốn chỉ được nhắc đến trong những câu chuyện ngoài nội dung chính của bài giảng, lại trở thành những gợi ý quan trọng cho phần phân tích lý thuyết trong luận văn của bà.

“Tôi chưa nhận ra ngay, nhưng sau này nhìn lại mới thấy chúng đã kết nối với nghiên cứu của mình. Tôi cho rằng chương trình đào tạo của VJU có tính hệ thống và phát huy rất tốt cách tiếp cận liên ngành”, bà chia sẻ.

Môi trường và tinh thần học tập của những người bạn cùng lớp cũng là điều khiến bà ấn tượng: “Các bạn đều rất chăm chỉ, xuất sắc và thân thiện nên tôi hầu như không cảm nhận được khoảng cách tuổi tác. Thêm nữa, trong khi người Nhật thường hoàn thành một việc rồi mới bắt đầu việc tiếp theo thì ở đây, việc lập gia đình, nuôi con hay học cao học cùng lúc là chuyện bình thường. Tôi thật sự khâm phục sức sống và nguồn năng lượng ấy”.

Còn từ góc nhìn của GS.TS Momoki Shiro, Đồng Giám đốc chương trình Thạc sĩ Khu vực học, bà Yagi là học trò luôn nhiệt tình với các lý thuyết, phân tích, quan điểm mới mẻ, cũng như trong các cuộc trao đổi về đời sống thủ đô.

“Sự đam mê khi nói về đời sống hàng ngày của người dân ở Hà Nội của cô ấy thật khác thường. Chính điều này cùng với việc nắm vững các lý thuyết khoa học đã kết hợp hài hòa trong phong cách nghiên cứu của cô Yagi. Tôi có thể tự hào nói rằng luận văn của cô Yagi nằm trong nhóm xuất sắc nhất trong lịch sử 10 năm đào tạo Việt Nam học của trường”, thầy Momoki cho hay.

Sau gần một phần ba cuộc đời gắn bó với Hà Nội, bà Yagi sẽ trở về Nhật Bản vào tháng 8. Ban đầu, bà nghĩ rằng tấm bằng thạc sĩ sẽ là dấu mốc khép lại chặng đường sống và làm việc tại Việt Nam. Tuy nhiên, chính quá trình học tập và nghiên cứu lại mang đến cho bà những đề tài và mục tiêu nghiên cứu mới. Với lòng biết ơn đối với các thầy cô và những người đã hỗ trợ nghiên cứu, bà hy vọng công trình này sẽ có những đóng góp, dù nhỏ, cho sự phát triển của ngành Việt Nam học. Trong thời gian tới, bà hy vọng sẽ tiếp tục tham gia các hoạt động liên quan đến Việt Nam và thỉnh thoảng trở lại Hà Nội để không bỏ lỡ những thay đổi trong nhịp sống của “quê hương thứ hai”.

# Một hành trình, MUÔN KHÁT VỌNG CÔNG HIẾN

👉 LAN ANH



LÀ ĐẠI DIỆN DUY NHẤT CỦA ĐẠI HỌC QUỐC GIA HÀ NỘI THAM GIA CHƯƠNG TRÌNH TRAO ĐỔI LÃNH ĐẠO THANH NIÊN VIỆT NAM – SINGAPORE (SVYLEP) 2026, ANH NGUYỄN KHẮC CHÍNH, GIẢNG VIÊN TRƯỜNG ĐẠI HỌC LUẬT, ĐHQGHN, MANG THEO KHÔNG CHỈ NHỮNG TRẢI NGHIỆM QUỐC TẾ MÀ CÒN LÀ MỘT GÓC NHÌN MỚI VỀ VAI TRÒ CỦA NGƯỜI TRẺ TRONG BỐI CẢNH HỘI NHẬP. VỚI ANH, GIÁ TRỊ LỚN NHẤT CỦA HÀNH TRÌNH KHÔNG NẪM Ở VIỆC ĐƯỢC ĐẶT CHÂN ĐẾN MỘT MÔI TRƯỜNG MỚI, MÀ Ở NHỮNG KẾT NỐI ĐƯỢC HÌNH THÀNH, NHỮNG BÀI HỌC ĐƯỢC CHIÊM NGHIỆM VÀ KHÁT VỌNG CHUYỂN HÓA TRI THỨC THÀNH NHỮNG HÀNH ĐỘNG TẠO RA GIÁ TRỊ CHO CỘNG ĐỒNG.

## MỘT CƠ HỘI MANG THEO TRÁCH NHIỆM CỦA NGƯỜI ĐẠI DIỆN ĐHQGHN

Được lựa chọn là đại diện duy nhất của ĐHQGHN tham gia SVYLEP 2026, anh Nguyễn Khắc Chính xem đây vừa là niềm vinh dự, vừa là trách nhiệm.

Không chỉ có cơ hội tiếp cận những kinh nghiệm về đổi mới sáng tạo, quản trị và phát triển nguồn nhân lực, anh còn ý thức rằng mình đang đại diện cho hình ảnh của ĐHQGHN và Trường Đại học Luật trước bạn bè quốc tế. Nhưng điều còn đọng lại sau chương trình, theo anh, không chỉ là kiến thức hay những trải nghiệm mới. Đó là những mối quan hệ được hình thành với các đại biểu trẻ đến từ Việt Nam và Singapore; là niềm tin rằng các kết nối ấy sẽ tiếp tục mở ra nhiều cơ hội hợp tác trong học tập, nghiên cứu cũng như các hoạt động thanh niên trong thời gian tới.

Quan trọng hơn, anh mong những điều học hỏi được sẽ không dừng lại ở trải nghiệm cá nhân, mà sẽ được chuyển hóa thành những giá trị cụ thể trong công tác giảng dạy, nghiên cứu và hoạt động Đoàn – Hội, từ đó tạo thêm nhiều cơ hội để sinh viên Trường Đại học Luật cũng như sinh viên ĐHQGHN được tiếp cận các môi trường học tập, giao lưu và hợp tác quốc tế.





### TỪ MỘT Ý TƯỞNG ĐẾN NHỮNG TÁC ĐỘNG TÍCH CỰC

Chủ đề của SVYLEP năm nay là "Từ Ý tưởng đến Tác động: Lãnh đạo Thanh niên và Đổi mới sáng tạo trong một Thế giới đang chuyển động".

Sau năm ngày trải nghiệm, điều khiến anh Chinh tâm đắc nhất chính là thông điệp: một ý tưởng chỉ thực sự có giá trị khi tạo ra được những tác động tích cực cho cộng đồng.

Qua các hoạt động của chương trình, anh nhận ra rằng đổi mới sáng tạo không đơn thuần là nghĩ ra những ý tưởng mới, mà còn là khả năng kết nối con người, huy động nguồn lực và kiên trì biến ý tưởng thành những kết quả cụ thể.

Những cuộc trao đổi đa chiều giúp các đại biểu nhìn nhận những thách thức của người trẻ từ nhiều góc nhìn và cùng tìm kiếm giải pháp. Theo anh, đây cũng là yêu cầu đặt ra đối với thanh niên Việt Nam trong bối cảnh hội nhập quốc tế. Kiến thức chuyên môn và tinh thần sáng tạo là điều kiện cần, nhưng chưa đủ. Người trẻ còn cần phát triển năng lực lãnh đạo, tư duy hợp tác và khả năng thích ứng trước những thay đổi rất nhanh của thế giới.

Đó cũng là điều anh nhìn thấy trong các cuộc trao đổi với doanh nghiệp, cơ quan quản lý và các đại biểu trẻ của hai nước. Điều gây ấn tượng không phải chỉ là những thành tựu được chia sẻ, mà là cách mọi người cùng ngồi lại, trao đổi cởi mở về những vấn đề của thanh niên và cùng tìm lời giải từ nhiều góc nhìn khác nhau.

Từ đó, anh nhận ra rằng trong bối cảnh toàn cầu hóa,

vai trò của người trẻ không chỉ dừng lại ở việc thích ứng với sự thay đổi, mà còn phải chủ động tạo ra sự thay đổi.

Muốn làm được điều đó, kiến thức chuyên môn cần đi cùng tư duy hợp tác, khả năng kết nối và tinh thần sẵn sàng học hỏi từ những khác biệt. Dù những thách thức ở mỗi quốc gia có thể không giống nhau, nhưng khát vọng cống hiến và mong muốn tạo ra giá trị tích cực cho cộng đồng lại là điểm chung của người trẻ ở khắp nơi.

### ĐIỀU ĐÁNG HỌC NHẤT KHÔNG PHẢI LÀ CÔNG NGHỆ, MÀ LÀ CÁCH PHÁT TRIỂN CON NGƯỜI

Một trong những điều khiến anh Chinh ấn tượng nhất tại Singapore là cách quốc gia này nhìn nhận đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số.

Theo anh, công nghệ chưa bao giờ được xem là mục tiêu cuối cùng. Điều quan trọng hơn là công nghệ giúp nâng cao chất lượng cuộc sống, tăng hiệu quả quản trị và mở rộng cơ hội phát triển cho mỗi cá nhân.

Anh cũng đặc biệt ấn tượng với cách Singapore đầu tư cho thế hệ trẻ. Theo anh Nguyễn Khắc Chinh, điều đáng học hỏi không chỉ là công nghệ mà là cách phát triển con người thông qua đổi mới sáng tạo và trải nghiệm thực tiễn. Thay vì chỉ trang bị kiến thức, họ tạo ra môi trường để người trẻ được trải nghiệm, được thử nghiệm những ý tưởng mới, được chấp nhận những thất bại ban đầu và từng bước trưởng thành từ chính thực tiễn.

Là một giảng viên và cán bộ Đoàn, anh cho rằng đây



cũng là định hướng mà giáo dục đại học cần tiếp tục thúc đẩy.

Bên cạnh việc trang bị kiến thức chuyên môn, sinh viên cần có thêm nhiều không gian để phát huy tính chủ động, tư duy đổi mới và khả năng hợp tác quốc tế, qua đó hình thành những công dân có năng lực hội nhập và trách nhiệm với cộng đồng.

### **MANG HÌNH ẢNH ĐHQGHN RA THẾ GIỚI**

Trong các hoạt động giao lưu quốc tế, anh Nguyễn Khắc Chính không chỉ giới thiệu về một cơ sở giáo dục đại học hàng đầu của Việt Nam. Điều anh muốn truyền tải là tầm nhìn và khát vọng phát triển của ĐHQGHN trong giai đoạn mới.

Theo đó, ĐHQGHN hướng tới xây dựng một đại học tinh hoa, không chỉ đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao mà còn ươm dưỡng nhân tài, phát triển tri thức mới, thúc đẩy đổi mới sáng tạo và đóng góp thiết thực cho sự phát triển của đất nước.

Anh cũng chia sẻ với bạn bè quốc tế về Trường Đại học Luật – nơi coi trọng nền tảng học thuật, tư duy phản biện, năng lực hội nhập quốc tế và tinh thần thượng tôn pháp luật; đồng thời luôn khuyến khích sinh viên phát triển toàn diện thông qua nghiên cứu khoa học, hoạt động Đoàn – Hội, tình nguyện và hợp tác quốc tế.

Điều khiến anh vui nhất là nhiều đại biểu quốc tế không chỉ quan tâm đến lịch sử phát triển của ĐHQGHN mà còn bày tỏ sự ấn tượng trước định hướng phát triển của một đại học nghiên cứu đa ngành, đa lĩnh vực, luôn lấy chất lượng học thuật, đổi mới sáng tạo và hợp tác quốc tế làm động lực phát triển.

Với anh, đó không đơn thuần là cơ hội giới thiệu về nhà trường, mà còn góp phần giúp bạn bè quốc tế hiểu hơn về một Việt Nam đang đầu tư mạnh mẽ cho giáo dục, khoa học và nguồn nhân lực chất lượng cao.

### **ĐỂ NHIỀU SINH VIÊN ĐHQGHN CÓ THÊM CƠ HỘI BƯỚC RA THẾ GIỚI**

Sau chương trình, điều anh Chính mong muốn không phải là mang về một mô hình để sao chép. Theo anh, điều quan trọng hơn là vận dụng những kinh nghiệm phù hợp với điều kiện thực tiễn của Trường Đại học Luật và ĐHQGHN.

Anh kỳ vọng sẽ có thêm nhiều hoạt động giao lưu quốc tế dành cho sinh viên, không chỉ dưới hình thức trao đổi học thuật mà còn thông qua các diễn đàn thanh niên, dự án cộng đồng và các hoạt động hợp tác giữa sinh viên các quốc gia.

Bởi chính quá trình cùng học tập, cùng làm việc





và cùng giải quyết những vấn đề thực tiễn sẽ giúp sinh viên phát triển nhanh về tư duy, kỹ năng và năng lực hội nhập.

Anh cũng mong những mối quan hệ được xây dựng từ chương trình sẽ tiếp tục được duy trì để tạo thêm cơ hội hợp tác giữa các tổ chức thanh niên, các cơ sở giáo dục đại học và sinh viên hai nước.

Đồng thời, anh kỳ vọng ĐHQGHN sẽ tiếp tục mở rộng các chương trình trao đổi học thuật, nghiên cứu khoa học, đổi mới sáng tạo và phát triển kỹ năng lãnh đạo, tạo điều kiện để ngày càng nhiều sinh viên, giảng viên và cán bộ trẻ được trực tiếp tham gia môi trường quốc tế.

Theo anh, hợp tác quốc tế không chỉ là cầu nối tiếp thu tri thức tiên tiến mà còn là động lực nâng cao chất lượng đào tạo, nghiên cứu và quản trị đại học; góp phần hình thành một thể hệ có bản lĩnh, năng lực hội nhập và khát vọng cống hiến, sẵn sàng đóng góp cho sự phát triển của nhà trường và đất nước.

### **"HỘI NHẬP KHÔNG PHẢI TRỞ THÀNH MỘT PHIÊN BẢN CỦA NGƯỜI KHÁC"**

Nếu chỉ được mang về một bài học lớn nhất sau hành trình tại Singapore, anh Nguyễn Khắc Chinh lựa chọn tinh thần hướng tới hiệu quả và giá trị thực chất trong mọi hoạt động.

Theo anh, điều tạo nên sự khác biệt không hẳn là nguồn lực hay quy mô, mà là cách mỗi ý tưởng đều được triển khai với mục tiêu rõ ràng, có sự phối hợp chặt chẽ giữa các bên và luôn hướng tới những tác động cụ thể đối với cộng đồng.

Gửi gắm tới sinh viên ĐHQGHN, anh mong các bạn luôn giữ tinh thần học hỏi, dám bước ra khỏi vùng an toàn và chủ động nắm bắt cơ hội để phát triển bản thân trong môi trường quốc tế.

Theo anh, hội nhập không có nghĩa là trở thành một phiên bản của người khác, mà là biết tiếp thu những điều tiến bộ của thế giới để làm tốt hơn công việc của mình và đóng góp nhiều hơn cho cộng đồng.

Và sau tất cả những trải nghiệm tại SVYLEP 2026, điều anh tâm đắc nhất vẫn là một thông điệp giản dị nhưng giàu ý nghĩa: "Tri thức chỉ thực sự có ý nghĩa khi được chuyển hóa thành hành động và tạo ra những giá trị tích cực cho xã hội."

# KHÔNG CHỜ CƠ HỘI, NỮ THỦ KHOA HSB CHỦ ĐỘNG MỞ LỐI TƯƠNG LAI



KHÔNG CHỈ KHÉP LẠI BỐN NĂM ĐẠI HỌC VỚI GPA 3.76/4.0, NĂM HỌC BÔNG LOẠI GIỎI VÀ XUẤT SẮC CÙNG DANH HIỆU THỦ KHOA TỐT NGHIỆP NGÀNH QUẢN TRỊ NHÂN LỰC VÀ NHÂN TÀI CỦA TRƯỜNG QUẢN TRỊ VÀ KINH DOANH (HSB), ĐHQGHN NĂM 2026, NGUYỄN MINH NGỌC CÒN NHANH CHÓNG KHẮNG ĐỊNH NĂNG LỰC KHI GIA NHẬP CÔNG TY CHIYODA INTEGRE (NHẬT BẢN). HÀNH TRÌNH CỦA CÔ SINH VIÊN TRẺ LÀ MINH CHỨNG SINH ĐỘNG CHO GIÁ TRỊ CỦA MỘT MÔI TRƯỜNG ĐÀO TẠO GẮN VỚI THỰC TIỄN, NƠI TRI THỨC, KỸ NĂNG VÀ TRẢI NGHIỆM CÙNG SONG HÀNH ĐỂ CHUẨN BỊ CHO NGƯỜI HỌC BƯỚC VÀO THỊ TRƯỜNG LAO ĐỘNG TOÀN CẦU.

**AN BÌNH**

## KHI CÁNH CỬA DOANH NGHIỆP MỞ RA TỪ NHỮNG NĂM THÁNG ĐẠI HỌC

Ngày nhận bằng tốt nghiệp cũng là lúc Nguyễn Minh Ngọc chính thức bắt đầu một hành trình mới tại Chiyoda Integre - doanh nghiệp Nhật Bản hoạt động trong lĩnh vực sản xuất với môi trường làm việc nổi tiếng về tính chuyên nghiệp và kỷ luật. Đối với nhiều sinh viên mới ra trường, đây có thể là một bước chuyển đầy áp lực, nhưng với Minh Ngọc, đó vừa là niềm háo hức vừa là cơ hội để thử thách chính mình.

"Tôi rất vui khi được bước vào một cương vị mới, trong một môi trường hoàn toàn khác với những gì từng trải nghiệm trước đây. Mỗi ngày đi làm đều mang đến cơ hội





học hỏi, mở rộng góc nhìn và phát triển bản thân. Tất nhiên, những thử thách ban đầu là điều không thể tránh khỏi, nhưng tôi xem đó là một phần của quá trình trưởng thành", Minh Ngọc chia sẻ.

Từ giảng đường bước vào doanh nghiệp, điều khiến nữ thủ khoa nhận thấy rõ nhất là khoảng cách giữa lý thuyết và thực tiễn không nằm ở kiến thức, mà ở cách vận dụng kiến thức vào từng tình huống cụ thể. Những điều được học tại HSB đã giúp cô hình dung khá rõ về nghề nhân sự, song khi trực tiếp làm việc, mọi quy trình đều được triển khai với mức độ chi tiết, chính xác và yêu cầu cao hơn nhiều.

Ở vị trí Hành chính - Nhân sự, Minh Ngọc không chỉ thực hiện công tác tuyển dụng mà còn tham gia đào tạo nhân viên, tổ chức các hoạt động nội bộ và hỗ trợ các nhiệm vụ liên quan đến an toàn lao động. Chính sự đa dạng của công việc giúp cô nhanh chóng nhận ra rằng nghề nhân sự không chỉ cần kiến thức chuyên môn mà còn đòi hỏi khả năng giao tiếp, làm việc nhóm, quản lý thời gian, giải quyết vấn đề, thích nghi với sự thay đổi và đặc biệt

là tinh thần học hỏi không ngừng.

"Những kỹ năng ấy không thể có trong một sớm một chiều mà được rèn luyện từng ngày. Tôi coi mỗi nhiệm vụ mới là một cơ hội để hoàn thiện bản thân", cô chia sẻ.

### **HSB - NƠI TRANG BỊ HÀNH TRANG ĐỂ TỰ TIN BƯỚC VÀO THỊ TRƯỜNG LAO ĐỘNG**

Nhìn lại quãng thời gian học tập tại Trường Quản trị và Kinh doanh, Minh Ngọc cho rằng điều quý giá nhất không chỉ là những kiến thức chuyên ngành mà còn là môi trường giáo dục luôn khuyến khích sinh viên chủ động, sáng tạo và dám thử thách bản thân.

Theo Minh Ngọc, HSB tạo nên một môi trường học tập kết hợp hài hòa giữa tính năng động và kỷ luật. Đây chính là nền tảng giúp cô dễ dàng thích nghi khi làm việc trong doanh nghiệp Nhật Bản - nơi đề cao sự chuyên nghiệp, trách nhiệm và tinh thần cải tiến liên tục.

Trong suốt quá trình học, sinh viên được rèn luyện



thường xuyên các kỹ năng mềm như thuyết trình, giao tiếp, làm việc nhóm, tư duy phản biện và giải quyết vấn đề thông qua các dự án, bài tập tình huống và hoạt động thực tế. Những kỹ năng tương chừng chỉ phục vụ việc học lại trở thành lợi thế rõ rệt khi bước vào môi trường doanh nghiệp.

Nhờ nền tảng đó, Minh Ngọc có thể tự tin trao đổi với đồng nghiệp, phối hợp hiệu quả giữa các phòng ban và xử lý những tình huống phát sinh trong công việc.

Đặc biệt, chương trình đào tạo ngành Quản trị nhân lực và Nhân tài được thiết kế theo hướng ứng dụng cao, bám sát nhu cầu thực tế của doanh nghiệp. Các học phần về Luật Lao động, Bảo hiểm xã hội, tuyển dụng, đào tạo, quản trị nguồn nhân lực hay quản trị nhân tài không chỉ cung cấp kiến thức nền tảng mà còn giúp sinh viên hiểu rõ cách doanh nghiệp vận hành.

"Khi bắt đầu công việc, tôi không cảm thấy quá xa lạ với

các quy trình nhân sự bởi nhiều nội dung đã từng được học và thực hành tại HSB. Điều đó giúp tôi tiếp nhận công việc nhanh hơn và từng bước tạo được sự tin tưởng từ đồng nghiệp cũng như cấp trên", Minh Ngọc chia sẻ.

Theo nữ thủ khoa, điều HSB mang lại không chỉ là một tấm bằng đại học mà còn là tư duy làm việc chuyên nghiệp, khả năng thích nghi với những thay đổi và sự tự tin khi bước vào thị trường lao động trong bối cảnh cạnh tranh ngày càng cao.

### **THÀNH CÔNG ĐƯỢC XÂY DỰNG TỪ NHỮNG TRẢI NGHIỆM NGOÀI LỚP HỌC**

Nếu chỉ nhìn vào bảng thành tích với GPA 3.76 cùng năm kỳ học bổng loại Giỏi và Xuất sắc, nhiều người sẽ nghĩ rằng thành công của Minh Ngọc đến từ việc học tập chăm chỉ. Tuy nhiên, với chính cô, những trải nghiệm bên ngoài giảng đường mới là yếu tố góp phần quan trọng tạo nên bản lĩnh của mình hôm nay.

Suốt bốn năm đại học, Minh Ngọc luôn nỗ lực cân bằng giữa học tập và hoạt động ngoại khóa. Cô tích cực tham gia các hoạt động tại YBOX, chiến dịch Mùa hè xanh, chương trình Trung thu cho em cùng nhiều chương trình cộng đồng khác.

Những hoạt động ấy không chỉ mang đến những kỷ niệm đẹp của tuổi sinh viên mà còn giúp cô học được cách tổ chức công việc, phối hợp với nhiều nhóm khác nhau, lắng nghe, chia sẻ và giải quyết vấn đề trong nhiều hoàn cảnh.

"Chính những trải nghiệm đó giúp tôi hiểu rằng năng lực chuyên môn chỉ là một phần. Điều doanh nghiệp cần ở người trẻ còn là khả năng hợp tác, tinh thần trách nhiệm và sự chủ động", Minh Ngọc chia sẻ.

Một quyết định khác cũng góp phần tạo nên lợi thế cho nữ sinh HSB là chủ động đi thực tập từ năm thứ hai đại học. Thay vì chờ đến năm cuối mới tiếp cận doanh nghiệp, Minh Ngọc tận dụng các kỳ nghỉ hè để trải nghiệm



công việc thực tế.

Những kỳ thực tập không chỉ giúp cô hiểu rõ hơn về nghề nhân sự mà còn là cơ hội để kiểm chứng xem bản thân có thực sự phù hợp với lĩnh vực này hay không. Nhờ đó, khi tốt nghiệp, Minh Ngọc đã có sự chuẩn bị khá đầy đủ về kiến thức, kỹ năng và tâm thế.

"Tôi nghĩ việc trải nghiệm sớm giúp mình không bị choáng ngợp khi bước vào doanh nghiệp. Mỗi lần thực tập là một lần hiểu rõ bản thân hơn và biết mình cần bổ sung điều gì trước khi chính thức đi làm".

Đó cũng là lý do nữ thủ khoa cho rằng những gì sinh viên tích lũy được trong thời gian học đại học không chỉ nằm ở điểm số mà còn là tư duy học hỏi, khả năng thích nghi và sự tự tin trước những thử thách mới.

#### **NHỮNG BÀI HỌC ĐẦU TIÊN TRONG MÔI TRƯỜNG DOANH NGHIỆP NHẬT BẢN**

Gia nhập một doanh nghiệp Nhật Bản đồng nghĩa với việc Minh Ngọc phải làm quen với môi trường làm việc có yêu cầu rất cao về tính kỷ luật, sự chính xác và trách nhiệm.

Mỗi công việc, dù nhỏ nhất, đều cần được chuẩn bị cẩn thận, thực hiện đúng quy trình và bảo đảm chất lượng. Điều này giúp cô hình thành tác phong làm việc chẩn chu và tư duy hệ thống ngay từ những tháng đầu tiên.

Tuy nhiên, thử thách lớn nhất không nằm ở khối lượng công việc mà ở việc thích nghi với những quy trình hoàn toàn mới.

Có những nhiệm vụ cô chưa từng thực hiện trước đây nên ban đầu khá e ngại khi phải đặt nhiều câu hỏi vì sợ làm phiền đồng nghiệp hoặc nghĩ rằng bản thân cần tự tìm hiểu trước.

Nhưng chính quá trình làm việc đã mang đến cho Minh Ngọc một bài học đáng nhớ.

"Tôi nhận ra rằng chủ động hỏi khi chưa hiểu không phải là điểm yếu mà là trách nhiệm đối với công việc. Mỗi lần trao đổi với quản lý hoặc đồng nghiệp, tôi không chỉ giải quyết được vấn đề trước mắt mà còn học được cách tư duy và cách xử lý công việc để không lặp lại sai sót".

Bài học tưởng như đơn giản ấy lại trở thành chìa khóa giúp cô thích nghi nhanh hơn với môi trường doanh nghiệp Nhật Bản.





Đối với Minh Ngọc, tinh thần cầu thị không chỉ giúp một nhân viên mới phát triển nhanh hơn mà còn là yếu tố quan trọng để xây dựng niềm tin với đồng nghiệp và cấp trên.

Đó cũng là giá trị mà cô mong muốn tiếp tục duy trì trên chặng đường nghề nghiệp phía trước.

### **CHỦ ĐỘNG NẮM BẮT CƠ HỘI ĐỂ TẠO NÊN KHÁC BIỆT**

Nhìn lại hành trình từ một sinh viên HSB đến vị trí nhân viên Hành chính - Nhân sự tại doanh nghiệp Nhật Bản, Minh Ngọc cho rằng yếu tố quyết định không chỉ nằm ở môi trường đào tạo mà còn ở sự chủ động của mỗi người.

Theo cô, HSB là nơi mang đến rất nhiều cơ hội để sinh viên phát triển thông qua chương trình đào tạo gắn với thực tiễn, các cuộc thi, dự án, hoạt động ngoại khóa và đặc biệt là mạng lưới kết nối doanh nghiệp.

Tuy nhiên, những cơ hội ấy chỉ thực sự có ý nghĩa khi người học sẵn sàng bước ra khỏi vùng an toàn để trải nghiệm.

"Nếu có một lời nhắn gửi đến các bạn học sinh, sinh viên đang cân nhắc lựa chọn HSB, tôi nghĩ điều quan trọng nhất là hãy chọn một môi trường không chỉ giúp mình học kiến thức mà còn tạo điều kiện để mình khám phá bản thân và tích lũy trải nghiệm. Nhưng dù học ở đâu, sự chủ động vẫn là yếu tố quyết định".

Theo nữ thủ khoa, người trẻ đừng ngại thử sức

ở những lĩnh vực mới, đừng sợ thất bại và cũng đừng chờ đến khi tốt nghiệp mới bắt đầu tích lũy kinh nghiệm.

"Hãy mạnh dạn nắm bắt cơ hội, dám nói, dám thử, không ngại học hỏi và luôn nỗ lực hoàn thiện bản thân. Nếu biết tận dụng những gì HSB mang lại, các bạn sẽ có nền tảng vững chắc để tự tin bước vào thị trường lao động".

Từ những thành tích nổi bật trên giảng đường đến những bước đi đầu tiên trong môi trường doanh nghiệp quốc tế, hành trình của Nguyễn Minh Ngọc không chỉ là câu chuyện về một thủ khoa thành công, mà còn phản ánh triết lý đào tạo của Trường Quản trị và Kinh doanh, ĐHQGHN: lấy người học làm trung tâm, gắn đào tạo với thực tiễn và phát triển toàn diện năng lực của mỗi sinh viên.

Ở đó, thành công không chỉ được đo bằng điểm số hay danh hiệu, mà còn được khẳng định qua khả năng thích ứng, tinh thần học hỏi và bản lĩnh của người trẻ khi bước vào một thế giới nghề nghiệp không ngừng thay đổi. Hành trình của Nguyễn Minh Ngọc vì thế cũng là lời khẳng định rằng, với sự chuẩn bị đúng đắn và tinh thần chủ động, mỗi sinh viên HSB đều có thể tự tin viết nên câu chuyện thành công của chính mình trên thị trường lao động trong nước và quốc tế.